

1. Theo quan điểm triết học Marx, ý thức là
 - a. Hình ảnh phản ánh sự vận động và phát triển của thế giới khách quan
 - b. Là một phần chức năng của bộ óc con người
 - c. Hình ảnh của thế giới khách quan
 - d. Là hình ảnh phản ánh sáng tạo lại hiện thực khách quan
2. Lenine bổ sung và phát triển triết học Marx trong hoàn cảnh nào?
 - a. Chủ nghĩa tư bản ở giai đoạn tự do cạnh tranh
 - b. Chủ nghĩa tư bản độc quyền ra đời
 - c. Chủ nghĩa tư bản đang trong giai đoạn hình thành
 - d. Chủ nghĩa tư bản thế giới chưa ra đời
3. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử. Sản xuất của cải vật chất giữ vai trò là:
 - a. Cơ sở cho sự tồn tại và phát triển của xã hội
 - b. Nền tảng kỹ thuật, công nghệ của xã hội
 - c. Nền tảng của xã hội
 - d. Nền tảng tinh thần của xã hội
4. Chọn câu trả lời đúng. Tri thức của con người ngày càng hoàn thiện là vì:
 - a. Nhờ hệ thống tri thức trước đó (chân lý) làm tiền đề
 - b. Do khả năng tổng hợp của trí tuệ của con người trong thời đại mới
 - c. Thế giới đang vận động bộc lộ càng nhiều tính quy định
 - d. Nhờ sự nỗ lực hoạt động thực tiễn của con người
5. Trong Tác phẩm Sửa đổi lỗi làm việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh có viết: "...nhận xét cán bộ không nên chỉ xét ngoài mặt, chỉ xét một lúc, một việc, mà phải xét kỹ cả toàn bộ công việc của cán bộ". Hãy cho biết quan điểm nào của phép biện chứng duy vật được vận dụng trong luận điểm trên?
 - a. Quan điểm toàn diện
 - b. Quan điểm lịch sử - cụ thể
 - c. Quan điểm phiên diện
 - d. Quan điểm phát triển
6. Theo quan điểm duy vật biện chứng, nguyên nhân của nước sôi là:
 - a. Các phân tử nước
 - b. Sự tác động giữa các phân tử nước với nhiệt độ của bếp
 - c. Cả nhiệt độ của bếp tăng dần do thao tác của người nấu
 - d. Nhiệt độ của bếp
7. Triết học Marx ra đời vào thời gian nào?
 - a. Những năm 20 của thế kỷ XIX
 - b. Những năm 40 của thế kỷ XIX
 - c. Những năm 30 của thế kỷ XIX
 - d. Những năm 50 của thế kỷ XIX

8. Tên gọi của trường phái triết học có quan điểm sau đây: “Phát triển trong hiện thực là tồn tại khác, là biểu hiện của sự phát triển của ý niệm tuyệt đối”.
- Chủ nghĩa duy vật siêu hình
 - Chủ nghĩa duy tâm chủ quan
 - Chủ nghĩa duy vật biện chứng
 - Chủ nghĩa duy tâm khách quan**
9. Điền thêm từ để hoàn thiện nhận định sau đây của V.I. Lenine: “Chủ nghĩa Marx đã mở đường cho việc nghiên cứu rộng rãi và toàn diện quá trình phát sinh, phát triển và suy tàn của.....”.
- Các hình thái kinh tế - xã hội**
 - Hệ thống vật chất trong giới tự nhiên
 - Các sự vật, hiện tượng trong thế giới tự nhiên, xã hội và tư duy
 - Các quá trình kinh tế và chính trị - xã hội
10. Lựa chọn câu đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng:
- Biện chứng chủ quan là cơ sở để hình thành nên biện chứng khách quan
 - Con người không có gì sáng tạo thực sự mà chỉ bắt chước hiện thực khách quan và làm đúng như nó
 - Việc phát huy tính sáng tạo năng động chủ quan không phải phụ thuộc vào hiện thực khách quan mà là do sự sáng tạo chủ quan của con người
 - Mọi sự sáng tạo của con người đều bắt nguồn từ sự phản ánh đúng hiện thực khách quan, đồng thời phát huy tính năng động chủ quan**
11. Nhà nước là một hiện tượng xã hội, nó đứng trên và đứng ngoài xã hội. Nhận định trên đúng hay sai? Vì sao?
- Sai. Vì: Nhà nước là một hiện tượng xã hội, nó đứng trên nhưng không thể đứng ngoài xã hội bởi nó là công cụ của giai cấp thống trị**
 - Đúng. Vì: Nhà nước là một bộ phận quan trọng nhất của kiến trúc thượng tầng nên nó phải như vậy mới đảm bảo tính công minh.
 - Sai. Vì: Nhà nước là một hiện tượng xã hội vĩnh viễn, nó đứng trên nhưng không thể đứng ngoài xã hội bởi nó là công cụ của giai cấp thống trị
 - Đúng. Vì: có như vậy thì nó mới có thể làm “quan tòa” công minh
12. Chọn câu trả lời đúng nhất theo phương pháp duy vật lịch sử. Tại sao trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, tất yếu phải xây dựng một nền kinh tế nhiều thành phần dựa trên cơ sở nhiều loại hình sở hữu khác nhau?
- Vì kinh nghiệm các nước trên thế giới cho thấy sự tồn tại của nền kinh tế nhiều thành phần là tất yếu
 - Vì thực tế phát triển lực lượng sản xuất ở nước ta đang còn đang ở nhiều trình độ khác nhau**
 - Vì không thể lập tức xóa bỏ ngay được các thành phần kinh tế ngoài công hữu
 - Vì các thành phần đều cần cho sự phát triển kinh tế

13. Chọn câu trả lời sai. Trong một hình thái kinh tế - xã hội, lực lượng sản xuất có vai trò sau đây:
- a. Là nền tảng vật chất - kỹ thuật của công dân
 - b. Tiêu biểu cho bộ mặt xã hội ở mỗi giai đoạn phát triển
 - c. Là nền tảng vật chất - kỹ thuật của xã hội
 - d. Là nhân tố, xét đến cùng, quyết định sự hình thành và phát triển của mọi xã hội
14. Chọn câu trả lời đúng. Tiền đề xuất phát của chủ nghĩa duy vật lịch sử là:
- a. Con người hiện thực
 - b. Con người tư duy
 - c. Con người trừu tượng
 - d. Con người chung chung
15. Ông là một đại diện của chủ nghĩa duy tâm chủ quan với mệnh đề: “Tồn tại là được cảm giác, không cảm giác được thì không tồn tại”
- a. R. Descartes
 - b. Platon
 - c. George Berkeley
 - d. Hegel
16. Triết học nghiên cứu thế giới như thế nào?
- a. Như một hệ đối tượng vật chất nhất định
 - b. Như một chỉnh thể thống nhất và hướng đến nắm bắt được bản chất của đối tượng
 - c. Như đối tượng cụ thể nhằm tìm ra quy luật
 - d. Như đối tượng vật chất cụ thể
17. Chọn câu trả lời đúng và đầy đủ nhất theo quan điểm duy vật lịch sử. Theo V.I. Lenin, để có quan niệm đúng, vững chắc về sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội là một quá trình lịch sử - tự nhiên thì cần phải:
- a. Qui những mối quan hệ xã hội vào những quan hệ sản xuất
 - b. Qui những quan hệ xã hội vào những quan hệ sản xuất và qui những quan hệ sản xuất vào trình độ phát triển của kỹ thuật, công nghệ hiện thời
 - c. Qui những quan hệ sản xuất vào các quan hệ chính trị, pháp luật
 - d. Qui những quan hệ xã hội vào những quan hệ sản xuất và qui những quan hệ sản xuất vào trình độ phát triển của lực lượng sản xuất
18. Chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống của câu sau để có được khái niệm về ngẫu nhiên: “Ngẫu nhiên là phạm trù chỉ mối liên hệ.....(1)..... do nguyên nhân, ...(2).... qui định nên có thể xuất hiện, có thể không xuất hiện, có thể xuất hiện thế này hoặc có thể xuất hiện thế khác”.
- a. (1) Không tất yếu, (2) hoàn cảnh bên trong
 - b. (1) Không bản chất, (2) hoàn cảnh bên trong
 - c. (1) Không bản chất, (2) hoàn cảnh bên ngoài
 - d. (1) Không tất yếu, (2) hoàn cảnh bên ngoài

19. Yêu cầu của quan điểm toàn diện là gì? Xác định câu trả lời đầy đủ nhất:
- Trong các mối liên hệ đó phải nắm được mối liên hệ cơ bản, không cơ bản, mỗi liên hệ chủ yếu, thứ yếu để thúc đẩy sự vật hiện tượng phát triển
 - Phải xem xét một số mối liên hệ của sự vật hiện tượng
 - Phải xem xét tất cả các mặt, các mối liên hệ và các khâu trung gian của sự vật hiện tượng, đồng thời phải nắm được và đánh giá đúng vị trí, vai trò của từng mặt, từng mối liên hệ trong quá trình cấu thành nên sự vật**
 - Bản thân sự vật không có liên hệ với thế giới xung quanh, do vậy, nhận thức sự vật không cần thiết phải xem nó trong các mối quan hệ.
20. Marx viết: “Phương pháp biện chứng của tôi không chỉ khác phương pháp của Hegel mà còn đối lập hẳn phương pháp ấy”. Hãy cho biết phương pháp của Marx là phương pháp nào?
- Phương pháp siêu hình
 - Phương pháp biện chứng duy vật**
 - Phương pháp biện chứng tự phát
 - Phương pháp biện chứng duy tâm
21. Triết học Marx xuất hiện là:
- Sự kế thừa nguyên vẹn, trực tiếp những học thuyết của các đại biểu xuất sắc nhất trong triết học cổ điển Đức
 - Do tính chất ngẫu nhiên của thời đại
 - Sản phẩm tất yếu của điều kiện kinh tế - xã hội của xã hội tư bản chủ nghĩa giữa thế kỷ XIX**
 - Sự “lắp ghép” phép biện chứng duy tâm của Hegel với chủ nghĩa duy vật nhân bản của Feuerbach
22. Trong các luận điểm sau, đâu là luận điểm của tư duy siêu hình về sự phát triển:
- Xem sự phát triển bao hàm cả thay đổi về lượng và nhảy vọt về chất
 - Xem xét sự phát triển chỉ đơn thuần là tăng hoặc giảm về lượng**
 - Xem sự vận động trong đó có đứng im như là một hình thức đặc biệt
 - Xem sự phát triển đi lên bao gồm cả sự thụt lùi tạm thời
23. Chọn câu trả lời đúng. Biện chứng của quá trình nhận thức là
- Sự phản ánh cái biện chứng của sự vật
 - Sự phản ánh tính biện chứng của sự vật
 - Sự phản ánh độc lập với biện chứng của sự vật
 - Sự phản ánh biện chứng của sự vật, trên cơ sở biện chứng của quá trình hoạt động thực tiễn**
24. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử. Thực chất của quá trình sản xuất vật chất là quá trình:
- Con người nhận thức thế giới và bản thân mình
 - Con người thực hiện sự cải biến giới tự nhiên**
 - Con người thực hiện lợi ích của mình

- d. Con người thực hiện sáng tạo trong tư duy
25. Những phát minh của khoa học tự nhiên ở thế kỷ XIX đã đem lại điều gì cho triết học:
- a. **Tư duy biện chứng, giúp nó thoát khỏi tính tự phát và cởi bỏ tính thần bí**
 - b. Phép biện chứng chuyển từ tự giác về tự phát
 - c. Phép biện chứng duy tâm khách quan lên ngôi
 - d. Phép biện chứng duy tâm chuyển thành chủ nghĩa tư biện, thần bí
26. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Trong kiến trúc thượng tầng của xã hội có giai cấp, yếu tố cơ bản nhất, có tác động trực tiếp và mạnh mẽ nhất tới cơ sở hạ tầng là yếu tố:
- a. Tổ chức chính đảng
 - b. Các tổ chức văn hóa - xã hội
 - c. **Tổ chức nhà nước**
 - d. Tổ chức tôn giáo
27. Sự phân chia triết học thành duy vật hay duy tâm là dựa vào:
- a. Giải quyết mặt nhận thức luận
 - b. **Giải quyết mặt bản thể luận**
 - c. Giải quyết cảm giác luận
 - d. Giải quyết mặt tư duy
28. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, “quãng tính” có nghĩa là?
- a. **Mọi dạng cụ thể của vật chất đều có: Chiều cao, rộng, dài**
 - b. Mọi dạng cụ thể của vật chất đều có: Chiều dài, chiều sâu
 - c. Mọi dạng cụ thể của vật chất đều có: Chiều cao, rộng, sâu
 - d. Mọi dạng cụ thể của vật chất đều có: Chiều rộng, sâu, dài
29. Hãy điền từ thích hợp:(1)..... là hình thức của tư duy.....(2)....., thông qua nó, trên cơ sở liên kết các tri thức đã có (thường dưới dạng các phán đoán) thì chủ thể có được tri thức mới về đối tượng:
- a. (1) Biểu tượng, (2) cảm tính
 - b. (1) Phán đoán, (2) trừu tượng
 - c. (1) Khái niệm, (2) lý tính
 - d. **(1) Suy lý, (2) trừu tượng**
30. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Sự tác động của kiến trúc thượng tầng đối với cơ sở hạ tầng là sự tác động:
- a. Tiêu cực là cơ bản còn đôi khi là chiều hướng tích cực
 - b. **Có thể diễn ra theo chiều hướng tích cực hoặc tiêu cực**
 - c. Luôn luôn diễn ra theo chiều hướng tiêu cực
 - d. Luôn luôn diễn ra theo chiều hướng tích cực
31. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về nguồn gốc mối liên hệ giữa các sự vật và hiện tượng là do:
- a. Tư duy con người áp đặt cho đối tượng

- b. Lực lượng siêu nhiên (tinh thần, ý niệm) sinh ra
 - c. Tính thống nhất vật chất của thế giới**
 - d. Thói quen, cảm giác của con người sinh ra
32. Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Một giai cấp chỉ thực sự thực hiện được quyền thống trị của nó đối với toàn thể xã hội khi nó:
- a. Là giai cấp tiên bộ và có hệ tư tưởng khoa học
 - b. Nắm được tư liệu sản xuất chủ yếu và quyền lực nhà nước**
 - c. Nắm được tư liệu sản xuất chủ yếu
 - d. Nắm được quyền lực nhà nước
33. Nền triết học nào sau đây cho rằng “Anu” là bản nguyên của thế giới?
- a. Ấn Độ cổ đại**
 - b. Phương tây phục hưng
 - c. Hy Lạp cổ đại
 - d. Trung Hoa cổ đại
34. Điền vào chỗ trống. Khi xem xét tính chỉnh thể của(1).... trong sự tha hoá của nó vào giới tự nhiên,(2).....coi đó là công cụ để khám phá bản chất tinh thần của giới tự nhiên, và do đó, là nấc thang phát triển cao nhất của ý niệm tuyệt đối.
- a. (1) Ý niệm tuyệt đối, (2) Engels
 - b. (1) Ý niệm, (2) Hegel**
 - c. (1) Tinh thần, (2) Hegel
 - d. (1) Ý niệm, (2) Platon
35. Với việc cho rằng “Ý niệm tuyệt đối” là tính thứ nhất, là bản nguyên của thế giới, Hegel là nhà triết học thuộc trường phái nào sau đây?
- a. Chủ nghĩa duy vật
 - b. Chủ nghĩa duy vật cổ đại
 - c. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan
 - d. Chủ nghĩa duy tâm khách quan**
36. Vị trí của quy luật phủ định của phủ định trong phép biện chứng duy vật?
- a. Chỉ ra khuynh hướng của sự phát triển**
 - b. Chỉ ra nguồn gốc, động lực của sự phát triển
 - c. Chỉ ra cách thức của sự phát triển
 - d. Không nêu ra được gì về sự vật
37. Điền vào chỗ chấm. Là học trò của Socrates, ông là người được Aristote nhắc đến trong luận điểm nổi tiếng: “.....là thầy tôi nhưng chân lý còn quý hơn thầy”
- a. Pythagoras
 - b. Platon**
 - c. Zenon

- d. Leucipe
38. Giữa phạm trù bản chất và quy luật có mối liên hệ nhau như thế nào?
- Không có mối liên hệ
 - Có mối liên hệ chặt chẽ, khăng khít nhưng không đồng nhất nhau
 - Có mối liên hệ chặt chẽ, khăng khít đến mức có thể coi là những phạm trù cùng loại, cùng trình độ nhưng không đồng nhất nhau**
 - Có mối liên hệ chặt chẽ, khăng khít đến mức có thể coi là những phạm trù cùng loại, cùng trình độ
39. Điền từ thích hợp vào chỗ chấm. Triết học xuất hiện từ...(1)... tại...(2)...:
- (1) Thế kỷ VIII - VI trước công nguyên; (2) Phương Đông và Phương Tây**
 - (1) Thế kỷ VIII - VI trước công nguyên; (2) Châu Á và Châu Âu
 - (1) Thế kỷ VII - I trước công nguyên; (2) Đông và Tây Âu
 - (1) Thế kỷ VII - I trước công nguyên; (2) Phương Đông và Phương Tây
40. Luận điểm về khả năng thắng lợi của cách mạng vô sản ở khâu yếu nhất của hệ thống tư bản chủ nghĩa thế giới là của ai?
- V.I. Lenine**
 - Hồ Chí Minh
 - F. Engels
 - K. Marx
41. Chọn đáp án sai.
- Lý luận không có thực tiễn là lý luận suông
 - Lý luận phải được xác lập trên cơ sở thực tiễn và định hướng cho thực tiễn.
 - Lý luận có thể phát triển không cần thực tiễn**
 - Thực tiễn không có lý luận là thực tiễn mù quáng
42. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Mối quan hệ giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất là mối quan hệ:
- Có lúc hoàn toàn đối lập nhau, có khi hoàn toàn thống nhất với nhau
 - Luôn luôn đối lập, loại trừ nhau
 - Luôn luôn thống nhất với nhau
 - Thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập**
43. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm chủ nghĩa duy vật lịch sử. Lực lượng cơ bản nhất trong quần chúng nhân dân là:
- Công nhân và nông dân
 - Tầng lớp tri thức
 - Người lao động**
 - Giai cấp thống trị xã hội
44. Hãy điền một từ hoặc một cụm từ vào chỗ trống trong các câu sau: “Vai trò của triết học trong đời sống xã hội được thể hiện qua(1)..... của triết học. Triết học có nhiều chức năng như: chức năng nhận thức, chức năng đánh giá, chức năng

giáo dục, v.v.. nhưng quan trọng nhất là chức năng..... (2)....và chức năng.....(3).....”.

a. (1) Chức năng, (2) thế giới quan, (3) phương pháp luận

b. (1) Thế giới quan, (2) nhận thức luận, (3) nhân sinh quan

c. (1) Nhận thức, (2) chức năng, (3) phương pháp

d. (1) Nhận thức, (2) thế giới, (3) phương pháp

45. là: Chọn câu trả lời đúng nhất theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Nhân tố đảm bảo cho sự thắng lợi cuối cùng của một chế độ xã hội

a. Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

b. Có nền khoa học tiên tiến

c. Có thể tạo ra năng suất lao động cao hơn

d. Có nhân tố chính trị tiên bộ

46. Nhận thức cảm tính có đặc điểm như thế nào?

a. Sinh động, cụ thể, bề ngoài đối tượng

b. Sinh động, cụ thể, trực tiếp, sâu sắc

c. Sinh động, trực tiếp, sâu sắc, trừu tượng

d. Trực tiếp, trừu tượng, khái quát, hời hợt

47. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử. Sản xuất xã hội có các loại hình cơ bản là:

a. Sản xuất ra của cải vật chất, đời sống tinh thần và nghệ thuật

b. Sản xuất ra của cải vật chất, tinh thần và văn hóa

c. Sản xuất ra của cải vật chất, sản xuất tinh thần và sản xuất chính bản thân con người

d. Sản xuất ra văn hóa, con người và đời sống tinh thần

48. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Nhà nước là:

a. Tổ chức phi chính phủ

b. Tổ chức quyền lực phi giai cấp

c. Tổ chức quyền lực mang bản chất của mọi giai cấp trong xã hội

d. Tổ chức quyền lực mang bản chất của giai cấp sở hữu tư liệu sản xuất chủ yếu của xã hội

49. Nhận thức thế giới như một chỉnh thể có cơ sở là trực giác và thể hiện dưới dạng hình ảnh cảm tính cụ thể, hợp nhất trực giác và tưởng tượng, còn chủ thể và khách thể là không phân biệt được. Đây là đặc điểm của thế giới quan?

a. Triết học

b. Tôn giáo

c. Thần thoại

d. Khoa học

50. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, nguồn gốc trực tiếp và quan trọng nhất quyết định sự ra đời và phát triển của ý thức là gì?

a. Ý niệm tuyệt đối

- b. Bộ não người và hoạt động của nó
 - c. Sự tác động của tự nhiên vào bộ óc con người
 - d. Lao động, thực tiễn xã hội
51. Thế nào là vấn đề có tính triết học, chọn đáp án đầy đủ nhất:
- a. Những vấn đề về tự nhiên
 - b. Vấn đề về mối quan hệ của con người đối với khách thể
 - c. Những vấn đề về con người
 - d. Những vấn đề mang tính tự thân của thế giới
52. Điền vào chỗ chấm từ/cụm từ thích hợp. Marx viết: “Các nhà triết học trước kia chỉ giải thích thế giới bằng nhiều cách khác nhau, song vấn đề là”.
- a. Cần phải nhìn lại mình
 - b. Cải tạo thế giới
 - c. Nhìn lại và cải tạo thế giới
 - d. Giải thích thế giới
53. Xác định quan niệm sai về phủ định biện chứng:
- a. Phủ định biện chứng có tính kế thừa
 - b. Phủ định biện chứng là chấm dứt sự phát triển
 - c. Phủ định biện chứng cho rằng phủ định đồng thời cũng là khẳng định
 - d. Phủ định biện chứng có tính chất khách quan, phổ biến
54. Nguồn gốc lý luận của chủ nghĩa Marx là gì?
- a. Kinh tế chính trị học cổ điển Anh.
 - b. Triết học cổ điển Đức; Kinh tế chính trị học cổ điển Anh và Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh.
 - c. Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh.
 - d. Triết học cổ điển Đức.
55. Hãy điền từ vào chỗ chấm: là hình ảnh toàn vẹn của đối tượng được trực tiếp đem lại thông qua hoạt động trực quan sinh động với tổng thể mọi mặt và mọi quan hệ, là sự tổng hợp các yếu tố riêng biệt sẵn có của giai đoạn trước đó.
- a. Phán đoán
 - b. Tri giác
 - c. Biểu tượng
 - d. Cảm giác
56. Chọn câu trả lời đúng. K. Marx đã xuất phát từ quan hệ nào, coi đó là quan hệ cơ bản nhất để phân tích cơ cấu của xã hội
- a. Quan hệ chính trị
 - b. Quan hệ sản xuất
 - c. Quan hệ giữa con người với giới tự nhiên
 - d. Quan hệ pháp luật
57. Chọn mệnh đề đúng theo quan điểm duy vật lịch sử
- a. Lịch sử sáng tạo ra con người; con người không thể sáng tạo ra lịch sử

- b. Con người sáng tạo ra lịch sử trong phạm vi những điều kiện khách quan mà chính lịch sử trước đó đã tạo nên cho nó
 - c. Con người là chủ thể tùy ý sáng tạo ra lịch sử
 - d. Con người không thể sáng tạo ra lịch sử mà chỉ có thể thích ứng với những điều kiện có sẵn
58. Lựa chọn câu đúng nhất. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng:
- a. Chỉ có mối liên hệ trong lĩnh vực tự nhiên và xã hội chứ không có trong lĩnh vực tư duy
 - b. Mối liên hệ chỉ diễn ra giữa các sự vật hiện tượng với nhau còn trong bản thân sự vật hiện tượng không có sự liên hệ
 - c. Mối liên hệ của sự vật hiện tượng chỉ do ý chí con người tạo ra còn bản thân sự vật hiện tượng không có sự liên hệ
 - d. Mối liên hệ của sự vật hiện tượng không chỉ diễn ra giữa các sự vật hiện tượng mà còn diễn ra ngay trong sự vật hiện tượng
59. Chọn câu trả lời đúng và đầy đủ. Sự ra đời của quan điểm duy vật về lịch sử do K. Marx sáng lập ra đã khắc phục được những sai lầm căn bản trong việc lý giải xã hội theo:
- a. Quan điểm duy tâm và siêu hình
 - b. Quan điểm duy vật tự nhiên và tâm thường
 - c. Quan điểm tôn giáo và duy tâm
 - d. Quan điểm duy vật siêu hình và tôn giáo
60. Trong các tác phẩm kinh điển sau đây, tác phẩm nào thể hiện tập trung việc V.I. Lênin đã kế thừa và phát triển quan niệm của chủ nghĩa Marx về vật chất; khái quát những phát hiện mới trong vật lý học, chỉ ra thực chất cuộc khủng hoảng trong khoa học tự nhiên, vạch ra phương pháp thoát khỏi sự khủng hoảng đó bằng con đường của chủ nghĩa duy vật biện chứng:
- a. Bút ký triết học
 - b. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán
 - c. Nhà nước và cách mạng
 - d. Sáng kiến vĩ đại
61. Các câu trả lời sau đây, câu nào diễn đạt chưa chuẩn xác:
- a. Chủ nghĩa Mác là học thuyết được xây dựng trên cơ sở kế thừa những tinh hoa của lịch sử tư tưởng nhân loại và thực tiễn cách mạng
 - b. Chủ nghĩa Mác là học thuyết về sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản và nhân dân lao động
 - c. Chủ nghĩa Mác là thế giới quan và phương pháp luận chung của mọi nhận thức và thực tiễn
 - d. Chủ nghĩa Mác là học thuyết do Mác sáng lập
62. Hình thức vận động cao nhất của vật chất là?

- a. Vận động xã hội
 - b. Vận động sinh học
 - c. Vận động vật lý
 - d. Vận động hóa học
63. Chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống của câu sau để có được khái niệm về triết học Mác - Lênin: “Triết học là hệ thống quan điểm lý luận ...(1)..... về thế giới và vị trí con người trong thế giới đó, là khoa học về những(2)..... vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội, tư duy.
- a. (1) chung nhất – (2) mối liên hệ
 - b. (1) cơ bản – (2) mối liên hệ
 - c. (1) chung nhất – (2) quy luật
 - d. (1) cơ bản – (2) quy luật
64. Vai trò quyết định của vật chất đối với ý thức được thể hiện trên những nội dung sau đây:
- a. Quyết định nguồn gốc ý thức; quyết định nội dung ý thức; quyết định bản chất ý thức; quyết định sự vận động và phát triển của ý thức
 - b. Quyết định nguồn gốc ý thức; quyết định nội dung ý thức; quyết định bản chất ý thức.
 - c. Quyết định khái niệm ý thức; quyết định nội dung ý thức; quyết định bản chất ý thức
 - d. Quyết định nguồn gốc ý thức; quyết định nội dung ý thức; quyết định bản chất ý thức; quyết định đặc trưng của ý thức
65. Chọn câu trả lời đúng và đầy đủ. Sự ra đời của quan điểm duy vật về lịch sử do Mác sáng lập ra đã khắc phục được những sai lầm căn bản trong việc lý giải xã hội theo:
- a. Quan điểm tôn giáo và duy tâm
 - b. Quan điểm duy vật siêu hình và tôn giáo
 - c. Quan điểm duy tâm và siêu hình
 - d. Quan điểm duy vật tự nhiên và tâm thường
66. Điền vào chỗ trống sau: chịu sự quy định bởi tính giai cấp của nhà nước. Là công cụ thống trị giai cấp, nhà nước thường xuyên sử dụng bộ máy quyền lực để duy trì sự thống trị đó thông qua hệ thống chính sách và pháp luật:
- a. Chức năng thống trị chính trị của nhà nước
 - b. Chức năng xã hội của nhà nước
 - c. Chức năng đối nội của nhà nước
 - d. Chức năng đối ngoại của nhà nước
67. Theo quan điểm triết học Mác- Lênin: quy định các nguyên tắc, thái độ, giá trị trong định hướng nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người

- a. Phép biện chứng
 - b. Thế giới quan**
 - c. Lý luận nhận thức
 - d. Chủ nghĩa duy vật
68. Nguồn gốc lý luận của chủ nghĩa Mác là gì?
- a. Triết học cổ điển Đức, Kinh tế chính trị học và Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh
 - b. Kinh tế chính trị học cổ điển Anh, Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh
 - c. Triết học cận đại, Kinh tế chính trị học cổ điển Anh và Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh.
 - d. Triết học cổ điển Đức, Kinh tế chính trị học cổ điển Anh và Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh.**
69. Hãy điền từ vào chỗ chấm..... là hình ảnh toàn vẹn của đối tượng được trực tiếp đem lại thông qua hoạt động trực quan sinh động với tổng thể mọi mặt và mọi quan hệ, là sự tổng hợp các yếu tố riêng biệt sẵn có của giai đoạn trước đó.
- a. Biểu tượng
 - b. Tri giác**
 - c. Cảm giác
 - d. Phán đoán
70. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Suy đến cùng, trình độ phát triển của nền sản xuất ra của cải vật chất của xã hội được quyết định bởi trình độ:
- a. Phát triển của các nguồn lực sử dụng trong quá trình sản xuất
 - b. Phát triển của quan hệ sản xuất
 - c. Phát triển của phương thức sử dụng lao động
 - d. Phát triển của lực lượng sản xuất**
71. Có mấy hình thức cơ bản của phép biện chứng?
- a. 3**
 - b. 4
 - c. 5
 - d. 2
72. Nguồn gốc xã hội cho sự ra đời của triết học là:
- a. Tư duy con người đạt đến trình độ có khả năng rút ra được cái chung trong muôn vàn những sự kiện, hiện tượng riêng lẻ
 - b. Sự hình thành và phát triển của tư duy trừu tượng, của năng lực khái quát trong nhận thức

- c. **Nền sản xuất xã hội đã có sự phân công lao động và loài người xuất hiện giai cấp**
 - d. Tư duy con người đạt đến trình độ cao và lao động trí óc tách khỏi lao động chân tay
73. Những nguyên nhân nào làm cho ý thức xã hội thường lạc hậu hơn tồn tại xã hội là:
- a. Sự tác động mạnh mẽ trong hoạt động thực tiễn của con người; do sức mạnh của thói quen, tập quán, truyền thống; do ý thức xã hội gắn liền với lợi ích của giai cấp thống trị trong xã hội
 - b. Do tác động mạnh mẽ và nhiều mặt trong hoạt động thực tiễn của con người; do sức mạnh của thói quen con người đó là tính bảo thủ và do ý thức xã hội gắn liền với lợi ích của giai cấp thống trị trong xã hội
 - c. Do sự tác động mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật; do sức mạnh của thói quen con người đó là tính bảo thủ và do ý thức xã hội gắn liền với lợi ích của giai cấp thống trị trong xã hội
 - d. **Sự tác động mạnh mẽ trong hoạt động thực tiễn của con người; do sức mạnh của thói quen, tập quán, truyền thống; do ý thức xã hội gắn liền với lợi ích của những tập đoàn người, của các giai cấp trong xã hội**
74. Đối tượng của cách mạng xã hội là:
- a. Giai cấp tư sản và những lực lượng đối lập cần phải đánh đổ của cách mạng
 - b. Giai cấp thống trị cần phải đánh đổ của cách mạng
 - c. Chính quyền thực dân và phong kiến cần phải đánh đổ của cách mạng
 - d. **Những giai cấp và những lực lượng đối lập cần phải đánh đổ của cách mạng**
75. Chọn câu trả lời đúng. Đây là hoạt động tâm lý diễn ra bên ngoài sự kiểm soát của ý thức. Ở đó, những tri thức mà chủ thể có từ trước và gần như đã thành bản năng nằm trong tầng sâu ý thức của chủ thể.
- a. **Tiềm thức**
 - b. Tự ý thức
 - c. Vô thức
 - d. Ý thức
76. Hệ thống triết học nào coi cảm giác là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan?
- a. **Chủ nghĩa duy tâm chủ quan**
 - b. Chủ nghĩa duy vật siêu hình
 - c. Chủ nghĩa duy vật biện chứng
 - d. Chủ nghĩa duy tâm khách quan

77. Chọn câu trả lời sai theo quan điểm chủ nghĩa duy vật lịch sử. <ko có chắc>
- a. Văn hóa tinh thần của xã hội mang nặng dấu ấn đặc trưng của hình thái kinh tế - xã hội, của các giai cấp đã tạo ra nó
 - b. Cùng với phạm trù tồn tại xã hội, ý thức xã hội là phạm trù của chủ nghĩa duy vật lịch sử được vận dụng để giải quyết vấn đề cơ bản của triết học trong lĩnh vực xã hội.
 - c. Ý thức xã hội là mặt tinh thần của đời sống xã hội, là bộ phận hợp thành của văn hóa tinh thần và văn hóa vật chất của xã hội
 - d. Mỗi yếu tố của tồn tại xã hội có thể được các hình thái ý thức xã hội khác nhau phản ánh nó từ các góc độ khác nhau theo những cách thức khác nhau
78. Trong các luận điểm sau, đâu là luận điểm của tư duy siêu hình về sự phát triển:
- a. Xem sự vận động trong đó có đứng im như là một hình thức đặc biệt
 - b. Xem xét sự phát triển chỉ đơn thuần là tăng hoặc giảm về lượng
 - c. Xem sự phát triển bao hàm cả thay đổi về lượng và nhảy vọt về chất
 - d. Xem sự phát triển đi lên bao gồm cả sự thụt lùi tạm thời
79. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai?
- a. Trong giới hạn của độ sự thay đổi của lượng chưa làm cho chất của sự vật biến đổi.
 - b. Trong giới hạn của độ, sự thay đổi của lượng đều đưa đến sự thay đổi về chất của sự vật.
 - c. Chất biểu hiện ra bên ngoài về mặt lượng
 - d. Chỉ khi lượng đạt đến giới hạn của độ, thông qua điểm nút mới làm cho chất của sự vật thay đổi.
80. Chọn câu trả lời đúng. Theo quan điểm triết học Mác:
- a. Trong xã hội có giai cấp thì các giai cấp khác nhau thì hệ tư tưởng của họ cũng khác nhau, trong đó hệ tư tưởng của giai cấp thống trị sẽ bảo vệ lợi ích cho giai cấp họ và giai cấp bị trị
 - b. Trong xã hội có giai cấp thì các giai cấp khác nhau có điều kiện vật chất khác nhau, có lợi ích và địa vị xã hội khác nhau thì ý thức xã hội cũng khác nhau
 - c. Trong xã hội có giai cấp thì các giai cấp khác nhau thì hệ tư tưởng của họ cũng khác nhau, trong đó hệ tư tưởng của giai cấp bị trị sẽ bảo vệ lợi ích cho giai cấp họ và giai cấp thống trị

- d. Trong xã hội có giai cấp thì các giai cấp khác nhau có điều kiện vật chất như nhau, có lợi ích và địa vị xã hội khác nhau thì ý thức xã hội cũng khác nhau
81. Điền từ, cụm từ còn thiếu vào chỗ trống sau để được khẳng định đúng theo quan điểm chủ nghĩa duy vật biện chứng: ... (1) ... không tồn tại độc lập, mà là một mặt của ... (2) ... và liên hệ không tách rời với cái ... (3) ...
- (1) Ngẫu nhiên – (2) tất nhiên – (3) bản chất
 - (1) Cái chung – (2) Cái đơn nhất – (3) Cái riêng
 - (1) Cái chung – (2) Cái riêng – (3) Cái đơn nhất**
 - (1) Cái riêng – (2) Cái chung – (3) Cái đơn nhất
82. Chọn câu trả lời đúng. Theo quan điểm triết học Mác, ý thức là:
- Hình ảnh phản ánh sự vận động và phát triển của thế giới khách quan
 - Là một phần chức năng của bộ óc con người
 - Là hình ảnh phản ánh sáng tạo lại hiện thực khách quan**
 - Hình ảnh của thế giới khách quan
83. Xác định quan điểm duy vật biện chứng trong số những luận điểm sau:
- Thế giới thống nhất ở nguồn gốc tinh thần
 - Thế giới thống nhất ở sự suy nghĩ về nó như là nó là cái thống nhất
 - Thế giới thống nhất ở tính tồn tại của nó
 - Thế giới thống nhất ở tính vật chất**
84. Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức được thể hiện ở các nội dung nào dưới đây:
- Thực tiễn là nguồn gốc, động lực, mục tiêu, là tiêu chuẩn để kiểm tra chân lý
 - Thực tiễn là nguồn gốc, mục đích, mục tiêu, là tiêu chuẩn để kiểm tra chân lý
 - Thực tiễn là cơ sở, là nguồn gốc, là tiêu chuẩn để kiểm tra chân lý
 - Thực tiễn là cơ sở, động lực, mục đích, là tiêu chuẩn để kiểm tra chân lý**
85. Phương thức sản xuất là gì:
- Phương thức sản xuất là cách thức con người tiến hành quá trình sản xuất vật chất ở trong một doanh nghiệp nhất định
 - Phương thức sản xuất là cách thức con người tạo ra tư liệu sản xuất để tiến hành quá trình sản xuất vật chất
 - Phương thức sản xuất là cách thức con người tạo ra công cụ lao động để tiến hành quá trình sản xuất vật chất
 - Phương thức sản xuất là cách thức con người tiến hành quá trình sản xuất vật chất ở những giai đoạn lịch sử của xã hội loài người**

86. Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử. Sản xuất xã hội có các loại hình cơ bản là:
- a. Sản xuất ra của cải vật chất, sản xuất tinh thần và sản xuất chính bản thân con người
 - b. Sản xuất ra của cải vật chất, đời sống tinh thần và nghệ thuật
 - c. Sản xuất ra văn hóa, con người và đời sống tinh thần
 - d. Sản xuất ra của cải vật chất, tinh thần và văn hóa
87. Chọn mệnh đề đúng theo quan điểm chủ nghĩa duy vật lịch sử:
- a. Con người sáng tạo ra lịch sử trong phạm vi những điều kiện khách quan mà chính lịch sử trước đó đã tạo nên cho nó
 - b. Con người không thể sáng tạo ra lịch sử mà chỉ có thể thích ứng với những điều kiện có sẵn
 - c. Lịch sử sáng tạo ra con người; con người không thể sáng tạo ra lịch sử
 - d. Con người là chủ thể tùy ý sáng tạo ra lịch sử
88. Hình thức cơ bản, đầu tiên của mọi quá trình tư duy là?
- a. Suy luận
 - b. Cảm giác
 - c. Biểu tượng
 - d. Khái niệm
89. Phủ định biện chứng có tính chất cơ bản nào?
- a. Tính kế thừa và tính phát triển
 - b. Tính khách quan và tính kế thừa
 - c. Tính khách quan và tính mâu thuẫn
 - d. Tính mâu thuẫn và tính kế thừa
90. Phép biện chứng cổ đại là:
- a. Biện chứng chủ quan
 - b. Biện chứng duy tâm
 - c. Biện chứng duy vật khoa học
 - d. Biện chứng ngây thơ, chất phác
91. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là đúng?
- a. Quá trình phát triển của sự vật là quá trình chuyển hóa từ sự thay đổi dần dần về chất dẫn đến sự thay đổi về lượng.
 - b. Phát triển của sự vật chỉ bao hàm sự thay đổi về chất
 - c. Phát triển của sự vật bao hàm sự thay đổi về lượng và sự thay đổi về lượng sẽ làm chất thay đổi
 - d. Quá trình phát triển của sự vật là quá trình chuyển hóa từ sự thay đổi dần dần về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại.

92. Thêm cụm từ thích hợp vào chỗ trống của câu sau để được khái niệm về tồn tại xã hội: “Tồn tại xã hội là toàn bộ ...(1) ... và những điều kiện ...(2) ... của xã hội. Tồn tại xã hội của con người là thực tại xã hội khách quan, là một kiểu vật chất xã hội, là các quan hệ xã hội vật chất được ý thức xã hội phản ánh”.
- a. (1)- sinh hoạt vật chất; (2)- vật chất
 - b. (1)- sinh hoạt vật chất; (2)- sinh hoạt vật chất**
 - c. (1)- sinh hoạt vật chất; (2)- cơ sở vật chất
 - d. (1)- sinh hoạt vật chất; (2)- sản xuất
93. Trong định nghĩa về vật chất của mình, Lênin cho thuộc tính chung nhất của vật chất là:
- a. Phản ánh thế giới khách quan
 - b. Thực tại khách quan**
 - c. Cùng tồn tại
 - d. Tự vận động
94. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là đúng?
- a. Chất của sự vật không những được quy định bởi chất của những yếu tố tạo thành mà còn bởi hình thức liên kết giữa các chất tạo thành nó .
 - b. Chất và sự vật có mối quan hệ chặt chẽ, không tách rời nhau**
 - c. Thuộc tính của sự vật có thuộc tính cơ bản và thuộc tính không cơ bản, những thuộc tính không cơ bản tạo nên chất của sự vật
 - d. Trong hiện thực khách quan tồn tại sự vật không có chất và không thể có chất nằm ngoài sự vật
95. Chọn luận điểm thể hiện lập trường triết học duy tâm lịch sử:
- a. Quan hệ sản xuất mang tính vật chất
 - b. Sự vận động và phát triển của xã hội, suy cho cùng là do tư tưởng của con người quyết định**
 - c. Yếu tố kinh tế quyết định lịch sử
 - d. Kiến trúc thượng tầng chỉ đóng vai trò thụ động trong lịch sử
96. Chọn câu trả lời đúng. Theo quan điểm triết học Mác, quần chúng nhân dân là:
- a. Tập hợp đông đảo những người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm những người có cùng lợi ích đang hoạt động trong một xã hội xác định
 - b. Tập hợp đông đảo những người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm nhiều thành phần, tầng lớp xã hội và giai cấp đang hoạt động trong một xã hội xác định**

- c. Tập hợp đông đảo những người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm giai cấp nông dân và giai cấp công nhân đang hoạt động trong một xã hội xác định
 - d. Tập hợp đông đảo những người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm tầng lớp nghèo khổ đang hoạt động trong một xã hội xác định
97. Vị trí của quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập trong phép biện chứng duy vật?
- a. Chỉ ra cách thức của sự phát triển
 - b. Chỉ ra khuynh hướng của sự phát triển
 - c. Chỉ ra nguồn gốc, động lực của sự phát triển
 - d. Chỉ ra con đường của sự phát triển
98. Xác định câu trả lời đúng theo quan điểm chủ nghĩa duy vật biện chứng:
- a. Tiềm thức là những tri thức mà chủ thể không có được từ trước, nó hình thành tự phát và chi phối hoạt động của con người
 - b. Vô thức là những hiện tượng tâm lý do lý trí điều khiển, ý thức kiểm soát được trong một lúc nào đó
 - c. Vô thức là những hiện tượng tâm lý không phải do lý trí điều khiển, nằm ngoài phạm vi của lý trí mà ý thức không kiểm soát được trong một lúc nào đó
 - d. Tiềm thức là những hoạt động tâm lý diễn ra dưới sự kiểm soát của ý thức
99. Hãy điền từ vào chỗ chấm..... là hình thức của tư duy....., thông qua nó, trên cơ sở liên kết các tri thức đã có (thường dưới dạng các phán đoán) thì chủ thể có được tri thức mới về đối tượng.
- a. Biểu tượng, cảm tính
 - b. Suy lý, trừu tượng
 - c. Khái niệm, lý tính
 - d. Phán đoán, trừu tượng
100. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử thì:
- a. Đánh giá cao vai trò của lãnh tụ và cho rằng lãnh tụ quyết định quần chúng nhân dân
 - b. Quần chúng nhân dân và phong trào của họ không tạo nên các lãnh tụ
 - c. Mục đích và lợi ích của quần chúng nhân dân và lãnh tụ là thống nhất với nhau
 - d. Quần chúng nhân dân là người dẫn dắt, định hướng cho lãnh tụ, thúc đẩy lãnh tụ phát triển, do đó thúc đẩy sự phát triển của lịch sử xã hội

101. Chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống của câu sau để có được khái niệm về ngẫu nhiên: “Ngẫu nhiên là phạm trù chỉ mối liên hệ , do nguyên nhân, quy định nên có thể xuất hiện, có thể không xuất hiện, có thể xuất hiện thế này hoặc có thể xuất hiện thế khác”.
- a. Không bản chất - hoàn cảnh bên ngoài
 - b. Không bản chất - hoàn cảnh bên trong
 - c. Không tất yếu - hoàn cảnh bên trong
 - d. Không tất yếu - hoàn cảnh bên ngoài
102. Lựa chọn câu trả lời đúng về bản chất con người:
- a. Bản chất con người luôn được hình thành và thể hiện ở những con người hiện thực, cụ thể trong những điều kiện lịch sử cụ thể
 - b. Các quan hệ cá nhân tạo nên bản chất con người, mỗi quan hệ cá nhân có vai trò và vị trí khác nhau. Khi các quan hệ này thay đổi thì sớm hay muộn bản chất con người sẽ thay đổi.
 - c. Bản chất con người luôn được hình thành và thể hiện ở những con người chung chung, trừu tượng
 - d. Các quan hệ cá nhân tạo nên bản chất con người, mỗi quan hệ cá nhân có vai trò và vị trí khác nhau
103. Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, trong kết cấu của ý thức yếu tố nào là cơ bản và cốt lõi nhất?
- a. Tri thức.
 - b. Tình cảm.
 - c. Lợi ích.
 - d. Niềm tin, ý chí.
104. Theo Lênin: quan điểm về đời sống, về thực tiễn phải là.....của lý luận nhận thức:
- a. Đầu tiên
 - b. Điểm thứ nhất
 - c. Điều quan trọng
 - d. Quan điểm thứ nhất và cơ bản
105. Tư liệu sản xuất bao gồm những yếu tố nào:
- a. Tư liệu lao động và đối tượng lao động
 - b. Công cụ lao động và phương tiện vật chất khác
 - c. Tư liệu lao động và công cụ lao động
 - d. Công cụ lao động và đối tượng lao động
106. Phạm trù nhằm chỉ những biến đổi xuất hiện do tác động lẫn nhau giữa các mặt trong một sự vật hoặc giữa các sự vật với nhau gây ra, gọi là gì?
- a. Hiện thực

- b. Khả năng
 - c. Nguyên nhân
 - d. **Kết quả**
107. Mác viết: “Cái cối xay quay bằng tay đưa lại xã hội có lãnh chúa phong kiến, cái cối xay chạy bằng hơi nước đưa lại xã hội tư bản chủ nghĩa”. Hãy cho biết câu nói trên phản ánh quan điểm nào?
- a. Lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất tồn tại độc lập
 - b. Kiến trúc thượng tầng quyết định cơ sở hạ tầng.
 - c. **Vai trò quyết định của lực lượng sản xuất đối với quan hệ sản xuất**
 - d. Vai trò quyết định của quan hệ sản xuất đối với lực lượng sản xuất.
108. Chọn câu trả lời sai theo quan điểm chủ nghĩa duy vật biện chứng:
- a. **Ý thức không những có nguồn gốc tự nhiên mà còn có nguồn gốc xã hội và là một hiện tượng mang bản chất xã hội**
 - b. Bản chất của ý thức là hình ảnh khách quan của thế giới, là quá trình phản ánh tích cực, sáng tạo hiện thực khách quan của óc người
 - c. Ý thức là sản phẩm xã hội, một hiện tượng xã hội đặc trưng của loài người
 - d. Sự xuất hiện con người và hình thành bộ óc của con người có năng lực phản ánh hiện thực khách quan là nguồn gốc tự nhiên của ý thức
109. Các hình thức cơ bản của chủ nghĩa duy vật gồm:
- a. Chủ nghĩa duy vật cổ đại, chủ nghĩa duy vật Feuerbach, chủ nghĩa duy vật triết học Mác – Lênin
 - b. **Chủ nghĩa duy vật chất phác, chủ nghĩa duy vật siêu hình, chủ nghĩa duy vật biện chứng**
 - c. Chủ nghĩa duy vật chất phác, chủ nghĩa duy vật cận đại, chủ nghĩa duy vật siêu hình và chủ nghĩa duy vật biện chứng
 - d. Chủ nghĩa duy vật cận đại, chủ nghĩa duy vật cổ điển Đức, chủ nghĩa duy vật biện chứng
110. Tính tương đối của chân lý được thể hiện ở:
- a. Những tri thức của chân lý chưa hoàn toàn đầy đủ, chỉ phản ánh một khía cạnh nào đó của hiện thực khách quan trong mọi điều kiện
 - b. Những tri thức của chân lý hoàn toàn đúng, phản ánh tất cả các mặt của hiện thực khách quan trong những điều kiện giới hạn xác định.
 - c. Những tri thức của chân lý phản ánh đầy đủ, toàn diện hiện thực khách quan ở một giai đoạn lịch sử cụ thể xác định.
 - d. **Những tri thức của chân lý đúng nhưng chưa hoàn toàn đầy đủ, chỉ phản ánh một mặt, một bộ phận nào đó của hiện thực khách quan trong những điều kiện giới hạn xác định.**

111. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai?
- a. Sự vận động và phát triển của sự vật là do sự thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập quyết định.
 - b. Trong mâu thuẫn biện chứng, thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập là không thể tách rời nhau.
 - c. Trong mâu thuẫn biện chứng, thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập là không thể tách rời nhau và sự vận động và phát triển của sự vật là do sự thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập quyết định.
 - d. **Sự vận động và phát triển của sự vật chỉ do một mình sự đấu tranh của các mặt đối lập quyết định.**
112. Không cótồn tại thuần túy không chứa đựng....., ngược lại cũng không có.....lại không tồn tại trong một.....xác định:
- a. Bản chất/ hiện tượng; Hiện tượng/ bản chất
 - b. **Hình thức/nội dung; Nội dung/ hình thức**
 - c. Nội dung/ hình thức; Hình thức/ nội dung
 - d. Hiện tượng/ bản chất; Bản chất/ hiện tượng
113. Nguyên nhân trực tiếp đưa đến sự ra đời của giai cấp là:
- a. Sự phát triển của lực lượng sản xuất làm cho năng suất lao động tăng lên
 - b. **Xã hội xuất hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất**
 - c. Sự ra đời phân công lao động trong xã hội
 - d. Sự phát triển của khoa học kỹ thuật
114. Sự phân chia triết học thành duy vật hay duy tâm là dựa vào:
- a. Giải quyết cảm giác luận
 - b. **Giải quyết mặt bản thể luận**
 - c. Giải quyết mặt tư duy
 - d. Giải quyết mặt nhận thức luận
115. Chọn từ phù hợp điền vào câu sau cho đúng quan điểm duy vật biện chứng:
"..... là cái mà ý thức chẳng qua chỉ là sự phản ánh của nó"
- a. Cảm giác
 - b. Vật tự nó
 - c. Khái niệm
 - d. **Vật chất**
116. Quan điểm nhận thức cho rằng về nguyên tắc con người không thể nhận thức được bản chất của thế giới. Chúng ta có hình ảnh về sự vật, nhưng đó chỉ là những biểu hiện bên ngoài của chúng chứ không phải là chính bản thân sự vật. Con người không thể nhận thức được “vật tự nó”, chỉ có thể nhận thức

được các hiện tượng bên ngoài của sự vật. Đó là quan điểm nhận thức của trường phái triết học nào sau đây:

- a. Quan điểm của chủ nghĩa hoài nghi
 - b. Quan điểm chủ nghĩa duy tâm
 - c. **Quan điểm của thuyết không thể biết**
 - d. Quan điểm chủ nghĩa duy vật trước Mác
117. Khái niệm triết học và khái niệm thế giới quan...:
- a. **Triết học không phải là toàn bộ thế giới quan mà chỉ là hạt nhân lý luận chung nhất của thế giới quan**
 - b. Là trùng nhau vì đều là hệ thống quan điểm chung về thế giới
 - c. Là hoàn toàn khác nhau
 - d. Không phải mọi triết học đều là hạt nhân lý luận của thế giới quan mà chỉ có triết học Mác - Lênin mới là hạt nhân lý luận của thế giới quan
118. Nhận thức cảm tính có đặc điểm như thế nào?
- a. **Sinh động, cụ thể, bề ngoài đối tượng**
 - b. Sinh động, cụ thể, trực tiếp, sâu sắc
 - c. Trực tiếp, trừu tượng, khái quát, hời hợt
 - d. Sinh động, trực tiếp, sâu sắc, trừu tượng
119. Trình độ của lực lượng sản xuất thể hiện ở?
- a. Trình độ tổ chức và phân công lao động xã hội
 - b. Trình độ lực lượng sản xuất đối với quan hệ sản xuất
 - c. Người lao động
 - d. **Trình độ công cụ lao động và người lao động**
120. Điền tập hợp từ thích hợp vào chỗ trống của câu sau để được định nghĩa khái niệm “chất”: “Chất là khái niệm dùng để chỉ ... (1) ... khách quan vốn có của sự vật, hiện tượng, là sự thống nhất hữu cơ các ... (2) ... , yếu tố tạo nên sự vật, hiện tượng là nó mà không là sự vật, hiện tượng khác”.
- a. **(1)- Tính quy định, (2)- Thuộc tính**
 - b. (1)- Mối liên hệ, (2)- Tính chất
 - c. (1)- Các thuộc tính, (2)- Tính chất
 - d. (1)- Mối quan hệ, (2)- Thuộc tính

Trạng thái	Hoàn thành
Kết thúc lúc	Friday, 24 December 2021, 10:42 AM
Thời gian thực hiện	49 phút 46 giây
Điểm	36,00/60,00
Điểm	6,00 trên tối đa 10,00 (60%)

Top of Form

Câu hỏi 1

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Hệ thống triết học nào coi cảm giác là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan?

Chọn một:

- a. Chủ nghĩa duy vật biện chứng
- b. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan**
- c. Chủ nghĩa duy vật siêu hình
- d. Chủ nghĩa duy tâm khách quan

Câu hỏi 2

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Nguồn gốc lý luận của chủ nghĩa Mác là gì?

Chọn một:

- a. Triết học cổ điển Đức, Kinh tế chính trị học cổ điển Anh và Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh.
- b. Triết học cận đại, Kinh tế chính trị học cổ điển Anh và Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh.
- c. Triết học cổ điển Đức, Kinh tế chính trị học và Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh
- d. Kinh tế chính trị học cổ điển Anh, Chủ nghĩa xã hội không tưởng Pháp và Anh

Câu hỏi 3

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Trong định nghĩa về vật chất của mình, Lênin cho thuộc tính chung nhất của vật chất là:

Chọn một:

- a. Phản ánh thế giới khách quan
- b. Cùng tồn tại
- c. Tự vận động
- d. Thực tại khách quan

Câu hỏi 4

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Các hình thức cơ bản của chủ nghĩa duy vật gồm:

Chọn một:

- a. Chủ nghĩa duy vật cổ đại, chủ nghĩa duy vật Feuerbach, chủ nghĩa duy vật triết học Mác – Lênin
- b. Chủ nghĩa duy vật chất phác, chủ nghĩa duy vật cận đại, chủ nghĩa duy vật siêu hình và chủ nghĩa duy vật biện chứng
- c. Chủ nghĩa duy vật cận đại, chủ nghĩa duy vật cổ điển Đức, chủ nghĩa duy vật biện chứng
- d. Chủ nghĩa duy vật chất phác, chủ nghĩa duy vật siêu hình, chủ nghĩa duy vật biện chứng

Câu hỏi 5

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Hãy điền từ vào chỗ chấm..... là hình ảnh toàn vẹn của đối tượng được trực tiếp đem lại thông qua hoạt động trực quan sinh động với tổng thể mọi mặt và mọi quan hệ, là sự tổng hợp các yếu tố riêng biệt sẵn có của giai đoạn trước đó.

Chọn một:

- a. Tri giác
- b. Biểu tượng
- c. Cảm giác
- d. Phán đoán

Câu hỏi 6

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Nguồn gốc xã hội cho sự ra đời của triết học là:

Chọn một:

- a. Tư duy con người đạt đến trình độ có khả năng rút ra được cái chung trong muôn vàn những sự kiện, hiện tượng riêng lẻ
- b. Nền sản xuất xã hội đã có sự phân công lao động và loài người xuất hiện giai cấp**
- c. Sự hình thành và phát triển của tư duy trừu tượng, của năng lực khái quát trong nhận thức
- d. Tư duy con người đạt đến trình độ cao và lao động trí óc tách khỏi lao động chân tay

Câu hỏi 7

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn luận điểm thể hiện lập trường triết học duy tâm lịch sử:

Chọn một:

- a. Sự vận động và phát triển của xã hội, suy cho cùng là do tư tưởng của con người quyết định**
- b. Quan hệ sản xuất mang tính vật chất
- c. Kiến trúc thượng tầng chỉ đóng vai trò thụ động trong lịch sử
- d. Yếu tố kinh tế quyết định lịch sử

Câu hỏi 8

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Vị trí của quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập trong phép biện chứng duy vật?

Chọn một:

- a. Chỉ ra cách thức của sự phát triển
- b. Chỉ ra khuynh hướng của sự phát triển
- c. Chỉ ra nguồn gốc, động lực của sự phát triển**
- d. Chỉ ra con đường của sự phát triển

Câu hỏi 9

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Hình thức vận động cao nhất của vật chất là?

Chọn một:

- a. Vận động sinh học
- b. Vận động vật lý
- c. Vận động xã hội**
- d. Vận động hóa học

Câu hỏi 10

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Tính tương đối của chân lý được thể hiện ở:

Chọn một:

- a. Những tri thức của chân lý chưa hoàn toàn đầy đủ, chỉ phản ánh một khía cạnh nào đó của hiện thực khách quan trong mọi điều kiện
- b. Những tri thức của chân lý hoàn toàn đúng, phản ánh tất cả các mặt của hiện thực khách quan trong những điều kiện giới hạn xác định.
- c. Những tri thức của chân lý phản ánh đầy đủ, toàn diện hiện thực khách quan ở một giai đoạn lịch sử cụ thể xác định.
- d. Những tri thức của chân lý đúng nhưng chưa hoàn toàn đầy đủ, chỉ phản ánh một mặt, một bộ phận nào đó của hiện thực khách quan trong những điều kiện giới hạn xác định.

Câu hỏi **11**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Xác định câu trả lời đúng theo quan điểm chủ nghĩa duy vật biện chứng:

Chọn một:

- a. Tiềm thức là những tri thức mà chủ thể không có được từ trước, nó hình thành tự phát và chi phối hoạt động của con người
- b. Vô thức là những hiện tượng tâm lý không phải do lý trí điều khiển, nằm ngoài phạm vi của lý trí mà ý thức không kiểm soát được trong một lúc nào đó
- c. Vô thức là những hiện tượng tâm lý do lý trí điều khiển, ý thức kiểm soát được trong một lúc nào đó
- d. Tiềm thức là những hoạt động tâm lý diễn ra dưới sự kiểm soát của ý thức

Câu hỏi **12**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn câu trả lời đúng. Đây là hoạt động tâm lý diễn ra bên ngoài sự kiểm soát của ý thức. Ở đó, những tri thức mà chủ thể có từ trước và gần như đã thành bản năng nằm trong tầng sâu ý thức của chủ thể.

Chọn một:

- a. Ý thức
- b. Tự ý thức
- c. Tiềm thức
- d. Vô thức

Câu hỏi 13

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Quan điểm nhận thức cho rằng về nguyên tắc con người không thể nhận thức được bản chất của thế giới. Chúng ta có hình ảnh về sự vật, nhưng đó chỉ là những biểu hiện bên ngoài của chúng chứ không phải là chính bản thân sự vật. Con người không thể nhận thức được “vật tự nó”, chỉ có thể nhận thức được các hiện tượng bên ngoài của sự vật. Đó là quan điểm nhận thức của trường phái triết học nào sau đây:

Chọn một:

- a. Quan điểm chủ nghĩa duy tâm
- b. Quan điểm chủ nghĩa duy vật trước Mác
- c. Quan điểm của thuyết không thể biết
- d. Quan điểm của chủ nghĩa hoài nghi

Câu hỏi 14

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai?

Chọn một:

- a. Sự vận động và phát triển của sự vật là do sự thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập quyết định.
- b. Trong mâu thuẫn biện chứng, thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập là không thể tách rời nhau và sự vận động và phát triển của sự vật là do sự thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập quyết định.
- c. Trong mâu thuẫn biện chứng, thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập là không thể tách rời nhau.
- d. Sự vận động và phát triển của sự vật chỉ do một mình sự đấu tranh của các mặt đối lập quyết định.

Câu hỏi 15

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm duy vật lịch sử. Sản xuất xã hội có các loại hình cơ bản là:

Chọn một:

- a. Sản xuất ra văn hóa, con người và đời sống tinh thần
- b. Sản xuất ra của cải vật chất, tinh thần và văn hóa
- c. Sản xuất ra của cải vật chất, đời sống tinh thần và nghệ thuật

d. Sản xuất ra của cải vật chất, sản xuất tinh thần và sản xuất chính bản thân con người

Câu hỏi 16

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Thêm cụm từ thích hợp vào chỗ trống của câu sau để được khái niệm về tồn tại xã hội:
“Tồn tại xã hội là toàn bộ ...(1) ... và những điều kiện ...(2) ... của xã hội. Tồn tại xã hội của con người là thực tại xã hội khách quan, là một kiểu vật chất xã hội, là các quan hệ xã hội vật chất được ý thức xã hội phản ánh”.

Chọn một:

- a. (1)- sinh hoạt vật chất; (2)- vật chất
- b. (1)- sinh hoạt vật chất; (2)- cơ sở vật chất
- c. (1)- sinh hoạt vật chất; (2)- sinh hoạt vật chất**
- d. (1)- sinh hoạt vật chất; (2)- sản xuất

Câu hỏi 17

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn mệnh đề đúng theo quan điểm chủ nghĩa duy vật lịch sử:

Chọn một:

- a. Con người không thể sáng tạo ra lịch sử mà chỉ có thể thích ứng với những điều kiện có sẵn
- b. Lịch sử sáng tạo ra con người; con người không thể sáng tạo ra lịch sử

c. Con người sáng tạo ra lịch sử trong phạm vi những điều kiện khách quan mà chính lịch sử trước đó đã tạo nên cho nó

d. Con người là chủ thể tùy ý sáng tạo ra lịch sử

Câu hỏi 18

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Phương thức sản xuất là gì:

Chọn một:

a. Phương thức sản xuất là cách thức con người tiến hành quá trình sản xuất vật chất ở trong một doanh nghiệp nhất định

b. Phương thức sản xuất là cách thức con người tạo ra tư liệu sản xuất để tiến hành quá trình sản xuất vật chất.

c. Phương thức sản xuất là cách thức con người tiến hành quá trình sản xuất vật chất ở những giai đoạn lịch sử của xã hội loài người

d. Phương thức sản xuất là cách thức con người tạo ra công cụ lao động để tiến hành quá trình sản xuất vật chất.

Câu hỏi 19

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Theo quan điểm triết học Mác- Lênin:quy định các nguyên tắc, thái độ, giá trị trong định hướng nhận thức và hoạt động thực tiễn của con người

Chọn một:

a. Thế giới quan

- b. Chủ nghĩa duy vật
- c. Lý luận nhận thức
- d. Phép biện chứng

Câu hỏi 20

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Điền tập hợp từ thích hợp vào chỗ trống của câu sau để được định nghĩa khái niệm “chất”:
“Chất là khái niệm dùng để chỉ ... (1) ... khách quan vốn có của sự vật, hiện tượng, là sự thống nhất hữu cơ các ... (2) ... , yếu tố tạo nên sự vật, hiện tượng là nó mà không là sự vật, hiện tượng khác”.

Chọn một:

- a. (1)- Mối quan hệ, (2)- Thuộc tính
- b. (1)- Các thuộc tính, (2)- Tính chất
- c. (1)- Tính quy định, (2)- Thuộc tính
- d. (1)- Mối liên hệ, (2)- Tính chất

Câu hỏi 21

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là đúng?

Chọn một:

- a. Quá trình phát triển của sự vật là quá trình chuyển hóa từ sự thay đổi dần dần về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại.

- b. Phát triển của sự vật chỉ bao hàm sự thay đổi về chất.
- c. Phát triển của sự vật bao hàm sự thay đổi về lượng và sự thay đổi về lượng sẽ làm chất thay đổi
- d. Quá trình phát triển của sự vật là quá trình chuyển hóa từ sự thay đổi dần dần về chất dẫn đến sự thay đổi về lượng.

Câu hỏi 22

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn từ phù hợp điền vào câu sau cho đúng quan điểm duy vật biện chứng: "..... là cái mà ý thức chẳng qua chỉ là sự phản ánh của nó".

Chọn một:

- a. Cảm giác
- b. Vật chất**
- c. Vật tự nó
- d. Khái niệm

Câu hỏi 23

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Tư liệu sản xuất bao gồm những yếu tố nào:

Chọn một:

- a. Công cụ lao động và phương tiện vật chất khác**

- b. Tư liệu lao động và công cụ lao động
- c. Tư liệu lao động và đối tượng lao động
- d. Công cụ lao động và đối tượng lao động

Câu hỏi 24

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn câu trả lời sai theo quan điểm chủ nghĩa duy vật lịch sử.

Chọn một:

- a. Mỗi yếu tố của tồn tại xã hội có thể được các hình thái ý thức xã hội khác nhau phản ánh nó từ các góc độ khác nhau theo những cách thức khác nhau
- b. Văn hóa tinh thần của xã hội mang nặng dấu ấn đặc trưng của hình thái kinh tế - xã hội, của các giai cấp đã tạo ra nó
- c. Cùng với phạm trù tồn tại xã hội, ý thức xã hội là phạm trù của chủ nghĩa duy vật lịch sử được vận dụng để giải quyết vấn đề cơ bản của triết học trong lĩnh vực xã hội.
- d. Ý thức xã hội là mặt tinh thần của đời sống xã hội, là bộ phận hợp thành của văn hóa tinh thần và văn hóa vật chất của xã hội

Câu hỏi 25

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Nguyên nhân trực tiếp đưa đến sự ra đời của giai cấp là:

Chọn một:

- a. Sự phát triển của lực lượng sản xuất làm cho năng suất lao động tăng lên

- b. Sự phát triển của khoa học kỹ thuật
- c. Xã hội xuất hiện chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
- d. Sự ra đời phân công lao động trong xã hội

Câu hỏi 26

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Các câu trả lời sau đây, câu nào diễn đạt chưa chuẩn xác:

Chọn một:

- a. Chủ nghĩa Mác là thể giới quan và phương pháp luận chung của mọi nhận thức và thực tiễn
- b. Chủ nghĩa Mác là học thuyết về sự nghiệp giải phóng giai cấp vô sản và nhân dân lao động
- c. Chủ nghĩa Mác là học thuyết do Mác sáng lập
- d. Chủ nghĩa Mác là học thuyết được xây dựng trên cơ sở kế thừa những tinh hoa của lịch sử tư tưởng nhân loại và thực tiễn cách mạng

Câu hỏi 27

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Trong các luận điểm sau, đâu là luận điểm của tư duy siêu hình về sự phát triển:

Chọn một:

- a. Xem sự vận động trong đó có đứng im như là một hình thức đặc biệt

- b. Xem sự phát triển bao hàm cả thay đổi về lượng và nhảy vọt về chất
- c. **Xem xét sự phát triển chỉ đơn thuần là tăng hoặc giảm về lượng**
- d. Xem sự phát triển đi lên bao gồm cả sự thụt lùi tạm thời

Câu hỏi 28

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử thì:

Chọn một:

- a. Quần chúng nhân dân và phong trào của họ không tạo nên các lãnh tụ
- b. Đánh giá cao vai trò của lãnh tụ và cho rằng lãnh tụ quyết định quần chúng nhân dân
- c. **Quần chúng nhân dân là người dẫn dắt, định hướng cho lãnh tụ, thúc đẩy lãnh tụ phát triển, do đó thúc đẩy sự phát triển của lịch sử xã hội**
- d. Mục đích và lợi ích của quần chúng nhân dân và lãnh tụ là thống nhất với nhau

Câu hỏi 29

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Phạm trù nhằm chỉ những biến đổi xuất hiện do tác động lẫn nhau giữa các mặt trong một sự vật hoặc giữa các sự vật với nhau gây ra, gọi là gì?

Chọn một:

- a. Hiện thực
- b. Khả năng

c. Kết quả

d. Nguyên nhân

Câu hỏi **30**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Sự phân chia triết học thành duy vật hay duy tâm là dựa vào:

Chọn một:

- a. Giải quyết mặt bản thể luận
- b. Giải quyết mặt nhận thức luận
- c. Giải quyết cảm giác luận
- d. Giải quyết mặt tư duy

Câu hỏi **31**

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Điền từ, cụm từ còn thiếu vào chỗ trống sau để được khẳng định đúng theo quan điểm chủ nghĩa duy vật biện chứng: ...(1)....không tồn tại độc lập, mà là một mặt của ...(2).....và liên hệ không tách rời với cái ...(3).....

Chọn một:

- a. (1) Cái chung – (2) Cái đơn nhất – (3) Cái riêng
- b. (1) Cái riêng – (2) Cái chung – (3) Cái đơn nhất
- c. (1) Ngẫu nhiên – (2) tất nhiên – (3) bản chất

d. (1) Cái chung – (2) Cái riêng – (3) Cái đơn nhất

Câu hỏi 32

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Theo Lenin: quan điểm về đời sống, về thực tiễn phải là.....của lý luận nhận thức:

Chọn một:

a. Quan điểm thứ nhất và cơ bản

b. Điểm thứ nhất

c. Đầu tiên

d. Điều quan trọng

Câu hỏi 33

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức được thể hiện ở các nội dung nào dưới đây:

Chọn một:

a. Thực tiễn là nguồn gốc, mục đích, mục tiêu, là tiêu chuẩn để kiểm tra chân lý

b. Thực tiễn là nguồn gốc, động lực, mục tiêu, là tiêu chuẩn để kiểm tra chân lý

c. Thực tiễn là cơ sở, động lực, mục đích, là tiêu chuẩn để kiểm tra chân lý

d. Thực tiễn là cơ sở, là nguồn gốc, là tiêu chuẩn để kiểm tra chân lý

Câu hỏi 34

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn câu trả lời đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật lịch sử. Suy đến cùng, trình độ phát triển của nền sản xuất ra của cải vật chất của xã hội được quyết định bởi trình độ:

Chọn một:

- a. Phát triển của phương thức sử dụng lao động
- b. Phát triển của các nguồn lực sử dụng trong quá trình sản xuất
- c. **Phát triển của quan hệ sản xuất**
- d. Phát triển của lực lượng sản xuất

Câu hỏi 35

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống của câu sau để có được khái niệm về triết học Mác - Lênin: “Triết học là hệ thống quan điểm lý luận ...(1)..... về thế giới và vị trí con người trong thế giới đó, là khoa học về những(2)..... vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội, tư duy.

Chọn một:

- a. (1) chung nhất – (2) mối liên hệ
- b. **(1) chung nhất – (2) quy luật**
- c. (1) cơ bản – (2) quy luật
- d. (1) cơ bản – (2) mối liên hệ

Câu hỏi 36

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn câu trả lời sai theo quan điểm chủ nghĩa duy vật biện chứng:

Chọn một:

- a. Sự xuất hiện con người và hình thành bộ óc của con người có năng lực phản ánh hiện thực khách quan là nguồn gốc tự nhiên của ý thức
- b. Ý thức là sản phẩm xã hội, một hiện tượng xã hội đặc trưng của loài người
- c. Ý thức không những có nguồn gốc tự nhiên mà còn có nguồn gốc xã hội và là một hiện tượng mang bản chất xã hội
- d. Bản chất của ý thức là hình ảnh khách quan của thế giới, là quá trình phản ánh tích cực, sáng tạo hiện thực khách quan của óc người

Câu hỏi 37

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Trình độ của lực lượng sản xuất thể hiện ở?

Chọn một:

- a. Người lao động
- b. Trình độ tổ chức và phân công lao động xã hội
- c. Trình độ công cụ lao động và người lao động
- d. Trình độ lực lượng sản xuất đối với quan hệ sản xuất

Câu hỏi 38

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Đối tượng của cách mạng xã hội là:

Chọn một:

- a. Những giai cấp và những lực lượng đối lập cần phải đánh đổ của cách mạng
- b. Giai cấp thống trị cần phải đánh đổ của cách mạng
- c. Chính quyền thực dân và phong kiến cần phải đánh đổ của cách mạng
- d. Giai cấp tư sản và những lực lượng đối lập cần phải đánh đổ của cách mạng

Câu hỏi 39

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Vai trò quyết định của vật chất đối với ý thức được thể hiện trên những nội dung sau đây:

Chọn một:

- a. Quyết định nguồn gốc ý thức; quyết định nội dung ý thức; quyết định bản chất ý thức; quyết định sự vận động và phát triển của ý thức
- b. Quyết định nguồn gốc ý thức; quyết định nội dung ý thức; quyết định bản chất ý thức.
- c. Quyết định khái niệm ý thức; quyết định nội dung ý thức; quyết định bản chất ý thức;
- d. Quyết định nguồn gốc ý thức; quyết định nội dung ý thức; quyết định bản chất ý thức; quyết định đặc trưng của ý thức

Câu hỏi 40

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Những nguyên nhân nào làm cho ý thức xã hội thường lạc hậu hơn tồn tại xã hội là:

Chọn một:

- a. Do sự tác động mạnh mẽ của khoa học kỹ thuật; do sức mạnh của thói quen con người đó là tính bảo thủ và do ý thức xã hội gắn liền với lợi ích của giai cấp thống trị trong xã hội
- b. Do tác động mạnh mẽ và nhiều mặt trong hoạt động thực tiễn của con người; do sức mạnh của thói quen con người đó là tính bảo thủ và do ý thức xã hội gắn liền với lợi ích của giai cấp thống trị trong xã hội
- c. Sự tác động mạnh mẽ trong hoạt động thực tiễn của con người; do sức mạnh của thói quen, tập quán, truyền thống; do ý thức xã hội gắn liền với lợi ích của những tập đoàn người, của các giai cấp trong xã hội
- d. Sự tác động mạnh mẽ trong hoạt động thực tiễn của con người; do sức mạnh của thói quen, tập quán, truyền thống; do ý thức xã hội gắn liền với lợi ích của giai cấp thống trị trong xã hội

Câu hỏi 41

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Hình thức cơ bản, đầu tiên của mọi quá trình tư duy là?

Chọn một:

- a. Biểu tượng
- b. Suy luận
- c. Khái niệm

d. Cảm giác

Câu hỏi 42

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Hãy điền từ vào chỗ chấm..... là hình thức của tư duy....., thông qua nó, trên cơ sở liên kết các tri thức đã có (thường dưới dạng các phán đoán) thì chủ thể có được tri thức mới về đối tượng.

Chọn một:

- a. Biểu tượng, cảm tính
- b. Khái niệm, lý tính
- c. Suy lý, trừu tượng
- d. Phán đoán, trừu tượng

Câu hỏi 43

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Điền vào chỗ trống sau: chịu sự quy định bởi tính giai cấp của nhà nước. Là công cụ thống trị giai cấp, nhà nước thường xuyên sử dụng bộ máy quyền lực để duy trì sự thống trị đó thông qua hệ thống chính sách và pháp luật:

Chọn một:

- a. Chức năng đối nội của nhà nước
- b. Chức năng xã hội của nhà nước
- c. Chức năng thống trị chính trị của nhà nước

d. Chức năng đối ngoại của nhà nước

Câu hỏi 44

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Xác định quan điểm duy vật biện chứng trong số những luận điểm sau:

Chọn một:

- a. Thế giới thống nhất ở tính vật chất
- b. Thế giới thống nhất ở nguồn gốc tinh thần
- c. Thế giới thống nhất ở sự suy nghĩ về nó như là nó là cái thống nhất
- d. Thế giới thống nhất ở tính tồn tại của nó

Câu hỏi 45

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn câu trả lời đúng và đầy đủ. Sự ra đời của quan điểm duy vật về lịch sử do Mác sáng lập ra đã khắc phục được những sai lầm căn bản trong việc lý giải xã hội theo:

Chọn một:

- a. Quan điểm tôn giáo và duy tâm
- b. Quan điểm duy vật tự nhiên và tầm thường
- c. Quan điểm duy tâm và siêu hình
- d. Quan điểm duy vật siêu hình và tôn giáo

Câu hỏi 46

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là sai?

Chọn một:

- a. Chất biểu hiện ra bên ngoài về mặt lượng
- b. Chỉ khi lượng đạt đến giới hạn của độ, thông qua điểm nút mới làm cho chất của sự vật thay đổi.
- c. Trong giới hạn của độ sự thay đổi của lượng chưa làm cho chất của sự vật biến đổi.
- d. Trong giới hạn của độ, sự thay đổi của lượng đều đưa đến sự thay đổi về chất của sự vật.

Câu hỏi 47

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Khái niệm triết học và khái niệm thể giới quan...:

Chọn một:

- a. Không phải mọi triết học đều là hạt nhân lý luận của thể giới quan mà chỉ có triết học Mác - Lênin mới là hạt nhân lý luận của thể giới quan
- b. Triết học không phải là toàn bộ thể giới quan mà chỉ là hạt nhân lý luận chung nhất của thể giới quan
- c. Là hoàn toàn khác nhau
- d. Là trùng nhau vì đều là hệ thống quan điểm chung về thể giới

Câu hỏi 48

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn câu trả lời đúng. Theo quan điểm triết học Mác, ý thức là:

Chọn một:

- a. Hình ảnh của thế giới khách quan
- b. Hình ảnh phản ánh sự vận động và phát triển của thế giới khách quan
- c. Là hình ảnh phản ánh sáng tạo lại hiện thực khách quan
- d. Là một phần chức năng của bộ óc con người

Câu hỏi 49

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Nhận thức cảm tính có đặc điểm như thế nào?

Chọn một:

- a. Trực tiếp, trừu tượng, khái quát, hời hợt
- b. Sinh động, cụ thể, bề ngoài đối tượng
- c. Sinh động, trực tiếp, sâu sắc, trừu tượng
- d. Sinh động, cụ thể, trực tiếp, sâu sắc

Câu hỏi 50

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Mác viết: “Cái cối xay quay bằng tay đưa lại xã hội có lãnh chúa phong kiến, cái cối xay chạy bằng hơi nước đưa lại xã hội tư bản chủ nghĩa”. Hãy cho biết câu nói trên phản ánh quan điểm nào?

Chọn một:

- a. Kiến trúc thượng tầng quyết định cơ sở hạ tầng.
- b. Vai trò quyết định của lực lượng sản xuất đối với quan hệ sản xuất.**
- c. Vai trò quyết định của quan hệ sản xuất đối với lực lượng sản xuất.
- d. Lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất tồn tại độc lập.

Câu hỏi 51

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn câu trả lời đúng. Theo quan điểm triết học Mác:

Chọn một:

- a. Trong xã hội có giai cấp thì các giai cấp khác nhau có điều kiện vật chất như nhau, có lợi ích và địa vị xã hội khác nhau thì ý thức xã hội cũng khác nhau
- b. Trong xã hội có giai cấp thì các giai cấp khác nhau có điều kiện vật chất khác nhau, có lợi ích và địa vị xã hội khác nhau thì ý thức xã hội cũng khác nhau**
- c. Trong xã hội có giai cấp thì các giai cấp khác nhau thì hệ tư tưởng của họ cũng khác nhau, trong đó hệ tư tưởng của giai cấp bị trị sẽ bảo vệ lợi ích cho giai cấp họ và giai cấp thống trị

d. Trong xã hội có giai cấp thì các giai cấp khác nhau thì hệ tư tưởng của họ cũng khác nhau, trong đó hệ tư tưởng của giai cấp thống trị sẽ bảo vệ lợi ích cho giai cấp họ và giai cấp bị trị

Câu hỏi 52

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Phủ định biện chứng có tính chất cơ bản nào?

Chọn một:

- a. Tính mâu thuẫn và tính kế thừa
- b. Tính kế thừa và tính phát triển
- c. Tính khách quan và tính kế thừa
- d. Tính khách quan và tính mâu thuẫn

Câu hỏi 53

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn cụm từ thích hợp điền vào chỗ trống của câu sau để có được khái niệm về ngẫu nhiên: “Ngẫu nhiên là phạm trù chỉ mối liên hệ, do nguyên nhân, quy định nên có thể xuất hiện, có thể không xuất hiện, có thể xuất hiện thế này hoặc có thể xuất hiện thế khác”.

Chọn một:

- a. Không bản chất - hoàn cảnh bên ngoài
- b. Không bản chất - hoàn cảnh bên trong

c. Không tất yếu - hoàn cảnh bên ngoài

d. Không tất yếu - hoàn cảnh bên trong

Câu hỏi 54

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Có mấy hình thức cơ bản của phép biện chứng?

Chọn một:

a. 3

b. 5

c. 2

d. 4

Câu hỏi 55

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Chọn câu trả lời đúng. Theo quan điểm triết học Mác, quần chúng nhân dân là:

Chọn một:

a. Tập hợp đông đảo những người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm nhiều thành phần, tầng lớp xã hội và giai cấp đang hoạt động trong một xã hội xác định

b. Tập hợp đông đảo những người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm những người có cùng lợi ích đang hoạt động trong một xã hội xác định

- c. Tập hợp đông đảo những người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm tầng lớp nghèo khổ đang hoạt động trong một xã hội xác định
- d. Tập hợp đông đảo những người hoạt động trong một không gian và thời gian xác định, bao gồm giai cấp nông dân và giai cấp công nhân đang hoạt động trong một xã hội xác định

Câu hỏi 56

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Không cótồn tại thuần túy không chứa đựng....., ngược lại cũng không có.....lại không tồn tại trong một.....xác định:

Chọn một:

- a. Nội dung/ hình thức; Hình thức/ nội dung
- b. Bản chất/ hiện tượng; Hiện tượng/ bản chất
- c. Hiện tượng/ bản chất; Bản chất/ hiện tượng
- d. Hình thức/nội dung; Nội dung/ hình thức

Câu hỏi 57

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Phép biện chứng cổ đại là:

Chọn một:

- a. Biện chứng duy vật khoa học
- b. Biện chứng chủ quan

c. Biện chứng duy tâm

d. Biện chứng ngây thơ, chất phác

Câu hỏi 58

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Lựa chọn câu trả lời đúng về bản chất con người:

Chọn một:

- a. Các quan hệ cá nhân tạo nên bản chất con người, mỗi quan hệ cá nhân có vai trò và vị trí khác nhau.
- b. Bản chất con người luôn được hình thành và thể hiện ở những con người hiện thực, cụ thể trong những điều kiện lịch sử cụ thể.
- c. Các quan hệ cá nhân tạo nên bản chất con người, mỗi quan hệ cá nhân có vai trò và vị trí khác nhau. Khi các quan hệ này thay đổi thì sớm hay muộn bản chất con người sẽ thay đổi.
- d. Bản chất con người luôn được hình thành và thể hiện ở những con người chung chung, trừu tượng.

Câu hỏi 59

Hoàn thành

Đạt điểm 0,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào sau đây là đúng?

Chọn một:

- a. Thuộc tính của sự vật có thuộc tính cơ bản và thuộc tính không cơ bản, những thuộc tính không cơ bản tạo nên chất của sự vật

- b. Chất và sự vật có mối quan hệ chặt chẽ, không tách rời nhau
- c. **Chất của sự vật không những được quy định bởi chất của những yếu tố tạo thành mà còn bởi hình thức liên kết giữa các chất tạo thành nó .**
- d. Trong hiện thực khách quan tồn tại sự vật không có chất và không thể có chất nằm ngoài sự vật

Câu hỏi 60

Hoàn thành

Đạt điểm 1,00 trên 1,00

Đặt cờ

Đoạn văn câu hỏi

Theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, trong kết cấu của ý thức yếu tố nào là cơ bản và cốt lõi nhất?

Chọn một:

- a. Niềm tin, ý chí.
- b. **Tri thức.**
- c. Lợi ích.
- d. Tình cảm.

1.Theo quan điểm của Chủ nghĩa duy vật BC luận điểm nào sau đây là sai?

b. Chủ nghĩa duy vật đều thừa nhận nhận thức là sự phản ánh sáng tạo hiện thực khách quan vào trong đầu óc con người dựa trên cơ sở thực tiễn.

02: Trường phái triết học nào cho thực tiễn là cơ sở chủ yếu và trực tiếp nhất của nhận thức?

c. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

Câu 03: Thêm cụm từ thích hợp vào chỗ trống của câu sau để được định nghĩa phạm trù thực tiễn: "Thực tiễn là toàn bộ những có mục đích mang tính lịch sử xã hội của con người nhằm cải tạo tự nhiên và xã hội"

Câu 04: Hoạt động nào sau đây là hoạt động thực tiễn

- a. Mọi hoạt động vật chất của con người
- b. Hoạt động tư duy sáng tạo ra các ý tưởng
- c. Hoạt động quan sát và thực nghiệm khoa học

c

Câu 05: Hình thức hoạt động thực tiễn cơ bản nhất quy định đến các hình thức khác là hình thức nào?

- a. Hoạt động sản xuất vật chất
- b. Hoạt động chính trị xã hội.
- c. Hoạt động quan sát và thực nghiệm khoa học.

a

Câu 06: Theo quan điểm của Chủ nghĩa duy vật BC tiêu chuẩn của chân lý là gì?

- a. Được nhiều người thừa nhận.
- b. Đảm bảo không mâu thuẫn trong suy luận
- c. Thực tiễn

Câu 07: Đây là quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về tiêu chuẩn chân lý

- a. Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý có tính chất tương đối.
- b. Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý có tính chất tuyệt đối
- c. Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý vừa có tính chất tương đối vừa có tính chất tuyệt đối.

c

Câu 08: Giai đoạn nhận thức diễn ra trên cơ sở sự tác động trực tiếp của các sự vật lên các giác quan của con người là giai đoạn nhận thức nào?

- a. Nhận thức lý tính
- b. Nhận thức lý luận
- c. Nhận thức khoa học
- d. Nhận thức cảm tính

d

Câu 09: Nhận thức cảm tính được thực hiện dưới các hình thức nào?

- a. Khái niệm và phán đoán
- b. Cảm giác, tri giác và khái niệm
- c. Cảm giác, tri giác và biểu tượng

c

Câu 10: Sự phản ánh trừu tượng, khái quát những đặc điểm chung, bản chất của các sự vật được gọi là giai đoạn nhận thức nào?

- a. Nhận thức cảm tính
- b. Nhận thức lý tính
- c. Nhận thức kinh nghiệm

b

Câu 11: Nhận thức lý tính được thực hiện dưới hình thức nào?

- a. Cảm giác, tri giác và biểu tượng
- b. Khái niệm, phán đoán, suy lý
- c. Tri giác, biểu tượng, khái niệm

b

Câu 12: Khái niệm là hình thức nhận thức của giai đoạn nào?

- a. Nhận thức cảm tính.
- b. Nhận thức lý tính
- c. Nhận thức kinh nghiệm

b

Câu 13: Giai đoạn nhận thức nào gắn với thực tiễn?

- a. Nhận thức lý luận
- b. Nhận thức cảm tính
- c. Nhận thức lý tính

b

Câu 14: Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Cảm giác là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan".

- a. Chủ nghĩa duy vật biện chứng

- b. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan
- c. Chủ nghĩa duy tâm khách quan

a

Câu 15: Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng luận điểm nào sau đây là sai?

- a. Nhận thức cảm tính gắn liền với thực tiễn
- b. Nhận thức cảm tính chưa phân biệt được cái bản chất với cái không bản chất
- c. Nhận thức cảm tính phản ánh sai sự vật
- d. Nhận thức cảm tính chưa phản ánh đầy đủ và sâu sắc sự vật.

c

Câu 16 : Giai đoạn nhận thức diễn ra trên cơ sở sự tác động trực tiếp của các sự vật lên các giác quan của con người là giai đoạn nhận thức nào?

- a. Nhận thức lý tính
- b. Nhận thức lý luận
- c. Nhận thức khoa học
- d. Nhận thức cảm tính

d

Câu 17: Yếu tố nào giữ vai trò quyết định trong tồn tại xã hội?

- a. Môi trường tự nhiên
- b. Điều kiện dân số.
- c. Phương thức sản xuất
- d. Lực lượng sản xuất

c

Câu 18: Hình thức đấu tranh đầu tiên của giai cấp vô sản chống giai cấp tư sản là hình thức nào?

- a. Đấu tranh tư tưởng
- b. Đấu tranh kinh tế
- c. Đấu tranh chính trị
- d. Đấu tranh vũ trang

a

Câu 19: Trong hoạt động thực tiễn không coi trọng lý luận thì sẽ thế nào?

- a. Sẽ rơi vào chủ nghĩa kinh viện giáo điều
- b. Sẽ rơi vào chủ nghĩa kinh nghiệm hẹp hòi.
- c. Sẽ rơi vào ảo tưởng.

b

Câu 20. Phép biện chứng duy vật chỉ ra đâu là quy luật phản ánh nguồn gốc sự phát triển của sự vật, hiện tượng.

- a. QL từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại
- b. Quy luật phủ định của phủ định
- c. QL thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập
- d. QL quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất

c

Câu 21. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng luận điểm nào sau đây là sai?

- a. Nhận thức lý tính phản ánh sự vật sâu sắc, đầy đủ và chính xác hơn nhận thức cảm tính.
- b. Nhận thức cảm tính chưa phân biệt được cái bản chất với cái không bản chất
- c. Nhận thức lý tính phản ánh những mối liên hệ chung, bản chất của sự vật.
- d. Nhận thức lý tính luôn đạt đến chân lý không mắc sai lầm.

d

Câu 23: Theo quan điểm của Triết học Mác- Lênin, vấn đề cơ bản của triết học là:

- a. Vật chất và Ý thức
- b. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức
- c. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức, và khả năng nhận thức của con người
- d. Mối quan hệ giữa con người và tự nhiên

c

Câu 24: Yếu tố cơ bản nhất, quan trọng nhất của ý thức là:

- a. Tri thức
- b. Tình cảm
- c. Ý chí
- d. Niềm tin

a

Câu 25: Nội dung của mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức là:

- a. Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức
- b. Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức nhưng trong những hoàn cảnh cụ thể ý thức có thể quyết định trở lại vật chất
- c. Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức, ý thức có thể tác động trở lại vật chất thông qua hoạt động của con người
- d. Cả 3 phương án trên

d

Câu 26: Nhất nguyên luận là trường phái của những nhà triết học cho rằng

- a. Vật chất và Ý thức là nguồn gốc của thế giới
- b. Vật chất hoặc Ý thức là nguồn gốc của thế giới
- c. Không phải Vật chất, cũng không phải Ý thức là nguồn gốc của thế giới
- d. Chỉ có vật chất mới là nguồn gốc thế giới

b

Câu 27: Triết học ra đời từ thực tiễn, do nhu cầu của thực tiễn, nó có các nguồn gốc

- a. Nguồn gốc tự nhiên, nguồn gốc xã hội và nguồn gốc tư duy
- b. Nguồn gốc nhận thức và nguồn gốc xã hội
- c. Nguồn gốc xã hội và nguồn gốc giai cấp
- d. Nguồn gốc nhận thức, nguồn gốc xã hội và nguồn gốc giai cấp.

b

Câu 28: Vật chất và ý thức tồn tại độc lập, chúng không nằm trong quan hệ sản sinh, cũng không nằm trong quan hệ quyết định nhau, đây là quan điểm:

- a. Duy tâm chủ quan
- b. Duy vật
- c. Duy tâm
- d. Nhị nguyên

d

Câu 29: Ông cho rằng bản chất con người là "tổng hòa các mối quan hệ xã hội". Ông là ai?

- a. Mạnh Tử
- b. Tuân Tử
- c. Khổng Tử
- d. Lênin

d

Câu 30: Vật chất và ý thức là 2 nguyên thể song song tồn tại và là nguồn gốc của thế giới là quan điểm của trường phái:

- a. Nhất nguyên
- b. Nhị nguyên
- c. Hoài nghi
- d. Khả tri

b

Câu 31: Luận điểm bất hủ: "Chúng ta không thể tắm hai lần trên cùng một dòng sông" là của ai?

- a. Platôn
- b. Đêmocrit
- c. Hêraclit
- d. Aritxtôt

c

Câu 32: Triết học Mác ra đời một phần là kết quả kế thừa trực tiếp:

- a. Thế giới quan duy vật và phép biện chứng của cả Hêghen và Phoiơbắc
- b. Thế giới quan duy vật của Phoiơbắc và phép biện chứng của Hêghen
- c. Thế giới quan duy vật và phép biện chứng của cả Hêghen.
- d. Thế giới quan duy vật của Hêghen và phép biện chứng của Phoiơbắc

b

Câu 33: Quy luật đóng vai trò là hạt nhân (cốt lõi) của phép biện chứng duy vật là:

- a. Quy luật phủ định của phủ định
- b. Quy luật thống nhất và chuyển hoá của các mặt đối lập
- c. Quy luật chuyển hoá từ những thay đổi về lượng thành những thay đổi về chất và ngược lại
- d. Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập

d

Câu 34: Chất của sự vật là:

- a. Thuộc tính quan trọng nhất của sự vật
- b. Bất kỳ thuộc tính nào của sự vật
- c. Tổng hợp các thuộc tính cơ bản của sự vật
- d. Thuộc tính cơ bản của sự vật

c

Câu 35: Nhận thức lý tính bao gồm các hình thức:

- a. Cảm giác, tri giác, phán đoán
- b. Cảm giác, khái niệm, phán đoán.
- c. Tri giác, phán đoán, suy lý
- d. Khái niệm, phán đoán, suy lý

d

Câu 36: Lực lượng quyết định sự phát triển của lịch sử là:

- a. Nhân dân
- b. Quần chúng nhân dân
- c. Vĩ nhân, lãnh tụ
- d. Các nhà khoa học

b

Câu 37: Theo quan điểm mácxít thì mọi xung đột trong lịch sử xét đến cùng đều bắt nguồn từ:

- a. Mâu thuẫn về lợi ích giữa những tập đoàn người, giữa các cá nhân

- b. Mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất
- c. Mâu thuẫn về hệ tư tưởng
- d. Mâu thuẫn giai cấp

b

Câu 38: Nguồn gốc của ngôn ngữ:

- a. Tự nhiên.
- b. Lao động.
- c. Nhu cầu trao đổi, gián tiếp.
- d. Đáng siêu nhiên, thần thánh

b

Câu 39: Xét đến cùng, vai trò của cách mạng xã hội là:

- a. Phá bỏ xã hội cũ lạc hậu.
- b. Giải phóng lực lượng sản xuất.
- c. Đưa giai cấp tiến bộ lên địa vị thống trị.
- d. Lật đổ chính quyền của giai cấp thống trị

a

Câu 40. Những cống hiến của V.I.Lênin đối với triết học Mác - Ăngghen?

a) Phê phán, khắc phục và chống lại những quan điểm sai lầm xuất hiện trong thời đại đế quốc chủ nghĩa như: chủ nghĩa xét lại chủ nghĩa Mác; chủ nghĩa duy tâm vật lý học, bệnh ảo tưởng khuynh trong triết học, chủ nghĩa giáo điều...

b) Hiện thực hóa lý luận chủ nghĩa Mác bằng sự thắng lợi của Cách mạng tháng 10 Nga.

c) Bổ sung và hoàn chỉnh về mặt lý luận và thực tiễn những vấn đề như lý luận về cách mạng vô sản trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, lý luận về nhà nước chuyên chính vô sản, chính sách kinh tế mới...

d) Cả ba đáp án trên.

d

Câu 41. Quan điểm của CNDV về mặt thứ hai của vấn đề cơ bản của triết học?

- a) Cuộc sống con người sẽ đi về đâu?

- b) Con người có khả năng nhận thức được thế giới không?
- c) Con người hoàn toàn có khả năng nhận thức được thế giới.
- d) Cả ba đáp án trên.

c

Câu 42. Sự khẳng định: mọi sự vật, hiện tượng chỉ là "phức hợp những cảm giác" của cá nhân là quan điểm của trường phái triết học nào?

- a) Chủ nghĩa duy tâm chủ quan.
- b) Chủ nghĩa duy lý trí
- c) Chủ nghĩa duy vật duy cảm
- d) Cả ba đáp án trên

a

Câu 43. Nếu xét theo trình độ của sự phản ánh thì kết cấu của ý thức xã hội bao gồm các yếu tố nào?

- a) Ý thức cá nhân, ý thức xã hội.
- b) Ý thức xã hội thông thường và ý thức lý luận.
- c) Hệ thống các chính sách chủ trương của nhà nước về văn hóa tư tưởng
- d) Ý thức chính trị, ý thức pháp quyền, ý thức đạo đức, ý thức khoa học, ý thức triết học, ý thức nghệ thuật, ý thức tôn giáo...

d

Câu 44. Sự tác động của ý thức chính trị và pháp quyền đối với các hình thái ý thức xã hội khác và với tồn tại xã hội thông qua quyền lực nào?

- a) Sức mạnh của sự tuyên truyền.
- b) Quyền lực của nhà nước
- c) Quyền lực của kinh tế.
- d) Quyền lực của người đứng đầu nhà nước.

b

Câu 45: Hình thức hoạt động thực tiễn cơ bản nhất quy định đến các hình thức khác là hình thức nào?

- a. Hoạt động sản xuất vật chất
- b. Hoạt động chính trị xã hội.
- c. Hoạt động quan sát và thực nghiệm khoa học.

a

Câu 46: Theo quan điểm của Triết học Mác- Lênin, vấn đề cơ bản của triết học là:

- a. Vật chất và ý thức
- b. Mỗi quan hệ giữa vật chất và ý thức
- c. Mỗi quan hệ giữa vật chất và ý thức, và khả năng nhận thức của con người
- d. Mỗi quan hệ giữa con người và thế giới

c

Câu 47: Yếu tố cơ bản nhất, quan trọng nhất của ý thức là:

- a. Tri thức
- b. Tình cảm
- c. Ý chí
- d. Niềm tin

a

Câu 48: Nội dung của mối quan hệ biện chứng giữa vật chất và ý thức là:

- a. Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức
- b. Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức nhưng trong những hoàn cảnh cụ thể ý thức có thể quyết định trở lại vật chất
- c. Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức, ý thức có thể tác động trở lại vật chất thông qua hoạt động của con người
- d. Cả 3 câu trên đều đúng

c

Câu 49. Trong hoạt động thực tiễn không coi trọng lý luận thì sẽ thế nào?

- a. Sẽ rơi vào chủ nghĩa kinh viện giáo điều
- b. Sẽ rơi vào chủ nghĩa kinh nghiệm hẹp hòi
- c. Sẽ rơi vào ảo tưởng

b

Câu 50: Đây là quy luật chỉ KHUYNH HƯỚNG và XU THẾ của sự phát triển

- a. Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập

b. Quy luật từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại..

c. Quy luật phủ định của phủ định

d. Cả 3 quy luật trên đều sai

c

Câu 51: Quan điểm ủng hộ cái mới, chống lại cái cũ, cái lỗi thời kìm hãm sự phát triển là quan điểm được rút ra trực tiếp từ:

a. Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập

b. Quy luật từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại..

c. Quy luật phủ định của phủ định

d. Quy luật tự nhiên

c

Câu 52: Tư tưởng nôn nóng, đốt cháy giai đoạn phản ánh trực tiếp việc:

a. Không vận dụng đúng quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập

b. Không vận dụng đúng quy luật từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại

c. Không vận dụng đúng quy luật phủ định của phủ định

d. Cả 3 đáp án trên đều sai

b

Câu 53: Hoạt động nào sau đây là hoạt động thực tiễn

a. Mọi hoạt động vật chất của con người

b. Hoạt động tư duy sáng tạo ra các ý tưởng

c. Hoạt động quan sát và thực nghiệm khoa học.

c

Câu 54. Nguồn gốc ra đời của chủ nghĩa duy tâm?

a) Sự tuyệt đối hóa vai trò của ý thức.

b) Xem xét phiến diện, tuyệt đối hóa, thần thánh hóa một mặt, một đặc tính nào đó của quá trình nhận thức mang tính biện chứng của con người.

- c) Tuyệt đối hóa vai trò của lao động trí óc và của giai cấp thống trị.
- d) Do cả ba nguyên nhân trên.

a

Câu 55. Về cơ bản, ý thức pháp quyền phản ánh trực tiếp yếu tố gì của đời sống xã hội?

- a) Quan hệ sản xuất
- b) Chính trị
- c) Đạo đức
- d) Triết học

b

Câu 56. Quan điểm của triết học Mác -Lênin về nguồn gốc trực tiếp hình thành giai cấp:

- a) Khác nhau về nghề nghiệp
- b) Sự phát triển của lực lượng sản xuất
- c) Chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất
- d) Cả ba đáp án trên

c

Câu 57: Theo quan điểm của Chủ nghĩa duy vật biện chứng luận điểm nào sau đây là sai?

- a. Chủ nghĩa duy vật đều thừa nhận nhận thức là sự phản ánh hiện thực khách quan vào đầu óc con người.
- b. Chủ nghĩa duy vật đều thừa nhận nhận thức là sự phản ánh sáng tạo hiện thực khách quan vào trong đầu óc con người dựa trên cơ sở thực tiễn.
- c. Chủ nghĩa duy vật BC thừa nhận nhận thức là quá trình phản ánh sáng tạo hiện thực khách quan vào trong đầu óc con người trên cơ sở thực tiễn.

b

Câu 58: Luận điểm sau đây thuộc lập trường triết học nào: "Cảm giác là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan".

- a. Chủ nghĩa duy vật biện chứng
- b. Chủ nghĩa duy tâm chủ quan
- c. Chủ nghĩa duy tâm khách quan

a

Câu 59: Quy luật xã hội nào giữ vai trò quyết định đối với sự vận động, phát triển của xã hội?

- a. Quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.
- b. Quy luật tồn tại xã hội quyết định ý thức xã hội
- c. Quy luật cơ sở hạ tầng quyết định kiến trúc thượng tầng
- d. Quy luật đấu tranh giai cấp

a

Câu 60: Cấu trúc của một hình thái kinh tế - xã hội gồm các yếu tố cơ bản hợp thành:

- a. Lĩnh vực vật chất và lĩnh vực tinh thần
- b. Cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng
- c. Quan hệ sản xuất, lực lượng sản xuất và kiến trúc thượng tầng
- d. Quan hệ sản xuất, cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng

c

Câu 61: Lực lượng quyết định sự phát triển của lịch sử là:

- a. Nhân dân
- b. Quần chúng nhân dân
- c. Vĩ nhân, lãnh tụ
- d. Các nhà khoa học

b

Câu 62. Các tính chất nào sau đây biểu hiện tính độc lập tương đối của ý thức xã hội.

- a. Tính lạc hậu
- b. Tính lệ thuộc.
- c. Tính khách quan
- d. Cả a và b

a

Câu 63: Quan điểm toàn diện, quan điểm lịch sử - cụ thể là những quan điểm được rút ra từ:

- a. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức
- b. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến
- c. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển
- d. Cặp phạm trù nguyên nhân và kết quả

c

Câu 64: Nguồn gốc của sự phát triển là:

- a. Đấu tranh của các mặt đối lập để giải quyết mâu thuẫn
- b. Sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại
- c. Quá trình phủ định cái cũ và sự ra đời của cái mới
- d. Cả 3 đáp án trên đều đúng

a

Câu 65: Quan điểm ủng hộ cái mới, chống lại cái cũ, cái lỗi thời kìm hãm sự phát triển là quan điểm được rút ra trực tiếp từ:

- a. Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập
- b. Quy luật từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại..
- c. Quy luật phủ định của phủ định
- d. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

c

Câu 66: Tư tưởng nôn nóng, đốt cháy giai đoạn phản ánh trực tiếp việc:

- a. Không vận dụng đúng quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập
- b. Không vận dụng đúng quy luật từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại
- c. Không vận dụng đúng quy luật phủ định của phủ định
- d. Không vận dụng quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất

b

Câu 67: Quan điểm phát huy tính năng động chủ quan biểu hiện trực tiếp sự vận dụng:

- a. Nội dung mối quan hệ giữa vật chất và ý thức
- b. Nội dung các nguyên lý của phép biện chứng duy vật
- c. Nội dung các quy luật của phép biện chứng duy vật
- d. Nội dung các cặp phạm trù của phép biện chứng duy vật

a

Câu 68. Về thực chất, chủ nghĩa nhị nguyên triết học có cùng bản chất với hệ thống triết lý nào?

- a) Chủ nghĩa duy tâm
- b) Chủ nghĩa xét lại triết học.
- c) Chủ nghĩa hoài nghi
- d) Chủ nghĩa tương đối

a

Câu 69. Trong lịch sử, chủ nghĩa duy tâm có hình thức cơ bản nào?

- a) Chủ nghĩa hoài nghi và thuyết bất khả tri
- b) Chủ nghĩa duy tâm chủ quan và chủ nghĩa duy tâm khách quan.
- c) Chủ nghĩa duy linh và thần học.
- d) Chủ nghĩa thực chứng và chủ nghĩa thực dụng.

b

Câu 70. Vai trò của Chủ nghĩa duy vật biện chứng ?

- a) Đã cung cấp công cụ vĩ đại cho hoạt động nhận thức khoa học và thực tiễn cách mạng.
- b) Sáng tạo ra một khuynh hướng triết học.
- c) Đấu tranh chống thần học.
- d) Tạo nên tiếng tăm cho C.Mác

a

Câu 71. Nội dung phạm trù vật chất theo định nghĩa của V. I. Lênin:

- a) Vật chất là cái tồn tại có thực một cách khách quan bên ngoài ý thức và không phụ thuộc vào ý thức của con người.
- b) Vật chất là cái gây nên cảm giác ở con người khi tác động trực tiếp hoặc

gián tiếp lên giác quan của con người.

c) Cảm giác, tư duy, ý thức chỉ là sự phản ánh của thế giới vật chất.

d) Cả ba nội dung trên.

d

Câu 72. Nếu xét theo cấp độ của sự phản ánh thì kết cấu của ý thức xã hội bao gồm các yếu tố nào?

a) Ý thức xã hội thông thường và ý thức xã hội lý luận.

b) Ý thức nhân dân và ý thức Nhà nước.

c) Tâm lý xã hội và hệ tư tưởng.

d) Cả ba yếu tố trên.

c

Câu 73: Phép biện chứng duy vật có nội dung hết sức phong phú, phản ánh một cách khái quát nhất nội dung ấy là:

a. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển

b. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, nguyên lý về sự phát triển và 3 quy luật cơ bản (Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập; Quy luật từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại; Quy luật phủ định của phủ định)

c. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, nguyên lý về sự phát triển, 3 quy luật cơ bản và 6 cặp phạm trù (Cái riêng và cái chung; Nguyên nhân và kết quả; Tất nhiên và ngẫu nhiên; Nội dung và hình thức; Bản chất và hiện tượng; Khả năng và hiện thực)

d. Tất cả phương án trên

c

Câu 74: Quan điểm toàn diện, quan điểm lịch sử - cụ thể là những quan điểm được rút ra từ:

a. Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức

b. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

c. Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển

d. Nguyên lý về sự phát triển

c

Câu 75: Quy luật được coi là hạt nhân của phép biện chứng duy vật là:

- a. Quy luật thống nhất và đấu tranh giữa các mặt đối lập
- b. Quy luật từ những sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại
- c. Quy luật phủ định của phủ định
- d. Cả 3 quy luật trên

a

Câu 76: Cách thức của sự phát triển là:

- a. Đấu tranh của các mặt đối lập để giải quyết mâu thuẫn
- b. Sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại
- c. Quá trình phủ định cái cũ và sự ra đời của cái mới
- d. Cả 3 cách thức trên

Chức năng của triết học Mác Lênin là:

- a. chức năng chú giải văn bản
- b. chức năng làm sáng tỏ cấu trúc ngôn ngữ
- c. chức năng khoa học của các khoa học
- d. chức năng thế giới quan và phương pháp luận

d

Vấn đề cơ bản của triết học là

- a. vấn đề vật chất và ý thức
- b. vấn đề về mối quan hệ giữa vật chất và ý thức
- c. vấn đề quan hệ giữa con người và thế giới xung quanh
- d. vấn đề logic cú pháp của ngôn ngữ

b

mặt thứ nhất của vấn đề cơ bản của triết học trả lời cho câu hỏi:

- a. con người có khả năng nhận thức thế giới hay không?
- b. giữa vật chất và ý thức thì cái nào có trước, cái nào có sau, cái nào quyết định cái nào
- c. Vấn đề quan hệ giữa vật chất và ý thức
- d. Vấn đề quan hệ giữa tư duy và tồn tại

b

Mặt thứ hai của vấn đề cơ bản của triết học trả lời cho câu hỏi:

- a. con người có khả năng nhận thức thế giới không
- b. giữa vật chất và ý thức thì cái nào có trước, cái nào có sau, cái nào quyết định cái nào
- c. vật chất có tồn tại vĩnh viễn hay không
- d. Vật chất tồn tại dưới những dạng nào

a

Trong lĩnh vực triết học, Các mác và awngghen kế thừa TRỰC TIẾP những lí luận nào sau đây

- a. Chủ nghĩa duy vật cổ đại
- b. thuyết nguyên tử
- c. phép biện chứng trong triết học của heghen và quan niệm duy vật trong triết học của phoi ơ bắc
- d. chủ nghĩa duy vật thế kỉ 17-18

c

ba phát minh trong lĩnh vực khoa học tự nhiên đầu thế kỉ 19 có ý nghĩa gì đối với sự ra đời của triết học mác lênin

- a. chứng minh cho tính thống nhất vật chất của thế giới
- b. chứng minh cho sự vận động liên tục của giới tự nhiên
- c. chứng minh tính thống nhất của toàn bộ sự sống
- d. cả a,b,c

d

cơ sở để phân chia các trào lưu triết học thành chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm là:

- a. cách giải quyết mặt thứ hai của vấn đề cơ bản của triết học
- b. cách giải quyết vấn đề cơ bản của triết học
- c. cách giải quyết mặt thứ nhất của vấn đề cơ bản của triết học
- d. quan điểm lí luận nhận thức

c

Trong các phát biểu dưới đây, phát biểu nào sai

- a. phương pháp biện chứng coi nguyên nhân của mọi sự biến đổi nằm ngoài

đối tượng

- b. phương pháp biện chứng nhận thức đối tượng ở trong các mối liên hệ với nhau, ảnh hưởng nhau, ràng buộc nhau
- c. phương pháp biện chứng nhận thức đối tượng ở trạng thái vận động biến đổi, nằm trong khuynh hướng chung là phát triển
- d. phương pháp biện chứng là phương pháp khoa học

a

đặc điểm chung của các quan niệm triết học duy vật thời cổ đại là gì

- a. đồng nhất vật chất nói chung với nguyên tử
- b. đồng nhất vật chất nói chung với vật thể
- c. đồng nhất vật chất với khối lượng
- d. đồng nhất vật chất với ý thức

b

Trong các khẳng định sau khẳng định nào đúng

- a. vật chất là nguyên tử
- b. vật chất là nước
- c. vật chất là đất, nước lửa, không khí
- d. vật chất là hiện thực khách quan

d

đâu không phải giá trị khoa học của chủ nghĩa mác lenin

- a. thế giới quan duy vật biện chứng và pp luận biện chứng duy vật
- b. giá trị phê phán đối với chủ nghĩa tư bản, thức tỉnh tinh thần nhân văn, đấu tranh giải phóng, phát triển con người và xã hội
- c. giá trị dự báo khoa học và gợi mở lí luận cho các mô hình thực tiễn XHCN
- d. đặt nền móng cho sự ra đời của triết học phương tây hiện đại

d

phát biểu nào sau đây về vai trò của leenin đối với sự ra đời và phát triển của chủ nghĩa mác leenin là đúng nhất

- a. leenin hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ và phát triển chủ nghĩa mác leenin trong giai đoạn mới
- b. leenin là người đầu tiên truyền bá chủ nghĩa mác lenin vào nước nga

c. leenin là người đầu tiên luận chứng về vai trò của giai cấp công nhân trong thời đại mới

d. cả a,b,c

d

theo quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, vật chất là

a, tồn tại khách quan và chủ quan được ý thức phản ánh

b. tồn tại ở những dạng vật chất cụ thể có thể cảm nhận được bằng các giác quan

c. thực tại khách quan độc lập với ý thức không phụ thuộc vào ý thức

d. thực tại khách quan không nhận thức được

c

đặc điểm chung của quan niệm duy vật về vật chất thời kì cổ đại là

a. tìm nguồn gốc của thế giới ở những dạng vật chất cụ thể

b. đồng nhất vật chất nói chung với nguyên tử

c. đồng nhất vật chất với khối lượng

d. đồng nhất vật chất với ý thức

a

ý nghĩa định nghĩa vật chất của leenin đối với khoa học ở chỗ

a. chỉ ra quan niệm về vật chất của các nhà khoa học cụ thể là sai lầm

b. giúp cho các nhà khoa học thấy được vật chất là vô hình, không thể nhìn thấy bằng mắt thường

c. định hướng cho sự phát triển của khoa học trong việc nghiên cứu về vật chất: vật chất là vô cùng, vô tận, không sinh ra và không mất đi

d. vật chất chỉ là phạm trù triết học

c

Lựa chọn câu đúng

a. nguồn gốc của vận động là ở trong bản thân sự vật, hiện tượng, do sự tác động của các mặt, các yếu tố trong sự vật hiện tượng gây ra

b. nguồn gốc của sự vận động là do ý thức tinh thần tư tưởng quyết định

c. nguồn gốc của vận động là do sự tương tác hay sự tác động bên ngoài sv

ht

d. vận động là kết quả do cú hích của thượng đế tạo ra

a

lựa chọn câu đúng

a. vận động là tuyệt đối, đứng im là tương đối, tạm thời

b. Vận ddoongj và đứng im phải được quan niệm là tuyeetj đối

c. vận động và đứng im chỉ là tương đối tạm thời

d. đứng im là tuyệt đối, vận động là tương đối

a

Nguồn gốc tự nhiên của ý thức là

a, bộ óc con người và thế giới khách quan tác động lên bộ óc người

b. là cái vốn có trong bộ óc người

c. là quà tặng của thượng đế

d. sự phát triển của sản xuất

a

Xác định quan điểm đúng

a. ý thức là thuộc tính của mọi dạng vật chất

b. ý thức là thuộc tính của một dạng vật chất có tổ chức cao nhất là bộ óc con người

c. vật chất sinh ra ý thức giống như gan tiết ra mật\

d. niềm tin là yếu tố quan trọng nhất trong kết cấu của ý thức

b

Quan niệm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về nguồn gốc xã hội của ý thức

a. lao động cải biến con người tạo nên ý thức

b. lao động mang đến cho người kinh nghiệm sống và tạo ra ý thức

c. lao động và ngôn ngữ là hai sức kích thích chủ yếu hình thành nên ý thức con người

d. ngôn ngữ tạo ra giao tiếp giữa con người với con người từ đó hình thành ý thức

c

Ý thức có thể tác động tới đời sống xã hội thông qua hoạt động nào dưới đây

- a. sản xuất vật chất
- b. hoạt động chính trị xã hội
- c. thực nghiệm khoa học
- d. hoạt động thực tiễn

d

Lựa chọn câu đúng:

- a. ý thức thuần túy không phải hiện tượng cá nhân mà là hiện tượng xã hội
- b. ý thức là một hiện tượng cá nhân
- c. ý thức không là hiện tượng cá nhân cũng không là hiện tượng xã hội
- d. ý thức con người là sự hồi tưởng của ý niệm tuyệt đối

a

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng:

- a. bộ óc con người sinh ra ý thức giống như gan tiết ra mật
- b. bộ óc con người là cơ quan vật chất của ý thức
- c. ý thức không phải chức năng của bộ óc
- d. ý thức là thuộc tính của mọi dạng vật chất

b

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng:

- a. ý thức chỉ có ở con người
- b. động vật bậc cao cũng có thể có ý thức như con người
- c. người máy cũng có ý thức như con người
- d. ý thức là thuộc tính của mọi dạng vật chất

a

Bản chất của ý thức theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng

- a. hình ảnh của thế giới quan chủ quan và khách quan
- b. quá trình vật chất vận động bên trong bộ não
- c. sự phản ánh tích cực, năng động sáng tạo thế giới khách quan vào trong đầu óc con người
- d. tiếp nhận và xử lí các kích thích từ môi trường bên ngoài vào bên trong bộ não

c

Bộ phận nào là hạt nhân quan trọng và là phương thức tồn tại của ý thức

- a. tình cảm
- b. ý chí
- c. tri thức
- d. niềm tin

c

Xác định câu trả lời đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vai trò của ý thức:

- a. ý thức tự nó chỉ làm thay đổi tư tưởng do đó ý thức hoàn toàn không có ý nghĩa gì đối với thực tiễn
- b. vai trò của ý thức là sự phản ánh sáng tạo hiện thực khách quan và đồng thời có sự tác động trở lại thực tại đó thông qua hoạt động thực tiễn của con người
- c. ý thức là cái phụ thuộc vào nguồn gốc sinh ra nó vì vậy chỉ có vật chất là cái năng động tích cực
- d. ý thức chỉ là sự sao chép nguyên si thế giới hiện thực nên không có vai trò gì đối với thực tiễn

b

Lựa chọn câu đúng

- a. sự sáng tạo của con người thực chất chỉ là trí tuệ của thượng đế
- b. việc phát huy tính năng động sáng tạo chủ quan không phụ thuộc vào hiện thực khách quan mà do sự sáng tạo chủ quan của con người
- c. con người không có gì sáng tạo thực sự mà chỉ bắt chước hiện thực khách quan và làm đúng như nó
- d. mọi sự sáng tạo của con người đều bắt nguồn từ sự phản ánh đúng hiện thực khách quan đồng thời phát huy tính năng động chủ quan

d

từ nguyên lí về mối liên hệ phổ biến của phép biện chứng duy vật chúng ta rút ra những nguyên tắc phương pháp luận nào cho hoạt động lí luận và thực tiễn

- a. quan điểm phát triển
- b. quan điểm lịch sử-cụ thể
- c. quan điểm toàn diện
- d. quan điểm toàn diện và quan điểm lịch sử-cụ thể

d

Từ nguyên lý về sự phát triển của phép biện chứng duy vật, chúng ta rút ra được những nguyên tắc phương pháp luận nào cho hoạt động lí luận và thực tiễn

- a. quan điểm phát triển
- b. quan điểm lịch sử-cụ thể
- c. quan điểm toàn diện
- d. quan điểm phát triển và quan điểm lịch -sử cụ thể

d

phát biểu nào sau đây về phạm trù 'chất' trong quy luật chuyển hóa từ những sự thay đổi về lượng thành sự thay đổi về chất và ngược lại

- a. chất là chất liệu của sự vật
- b. chất là bản chất của sự vật và có mối liên hệ thống nhất với hiện tượng
- c. chất là sự thống nhất hữu cơ của những thuộc tính làm cho sự vật là nó chứ không phải cái khác
- d, chất là sự tồn tại khách quan của bản thân sự vật

c

Lượng của sự vật là gì

- a. là số lượng các sự vật
- b. là phạm trù số học
- c. là phạm trù khoa học cụ thể để đo lường sự vật
- d. là phạm trù triết học chỉ tính quy định khách quan vốn có của sự vật về mặt số lượng quy mô trình độ nhịp điệu

d

Quy luật từ sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại nói lên đặc tính nào của sự phát triển

- a. khuynh hướng của sự vận động và phát triển

b. cách thức của.....

c. nguồn gốc.....

d. động lực

b

quan hệ giữa chất và lượng. chọn sai

a. sự phân biệt giữa chất và lượng chỉ là sự tương đối

b. mọi sv,ht đều là sự thống nhất giữa chất và lượng

c. sự thay đổi về lượng của sự vật có ảnh hưởng đến sự thay đổi về chất của nó và ngược lại

d. sự thay đổi về lượng và về chất của sự vật là độc lập tương đối, không quan hệ tác động đến nhau

d

Chức năng của triết học Mác - Lênin là :

A. Chức năng chú giải văn bản

B. Chức năng làm sáng tỏ cấu trúc ngôn ngữ

C. Chức năng khoa học của các khoa học

D. Chức năng thế giới quan và phương pháp luận

D

Vấn đề cơ bản của triết học là :

A. Vấn đề vật chất và ý thức

B. Vấn đề mối quan hệ giữa vật chất và ý thức

C. Vấn đề quan hệ giữa con người và thế giới xung quanh

D. Vấn đề logic cú pháp ngôn ngữ

B

Mặt thứ nhất của vấn đề cơ bản của triết học trả lời cho câu hỏi :

A. Con người có khả năng nhận thức thế giới hay không ?

B. Giữa vật chất và ý thức thì cái nào có trước , cái nào có sau , cái nào quyết định cái nào?

C. Vấn đề quan hệ giữa vật chất và ý thức

D. Vấn đề quan hệ giữa tư duy và tồn tại

B

Mặt thứ hai của vấn đề cơ bản của Triết học trả lời cho câu hỏi:

- A. Con người có khả năng nhận thức được thế giới hay không ?
- B. Giữa vật chất và ý thức thì cái nào có trước, cái nào có sau , cái nào quyết định cái nào?
- C. Vật chất có tồn tại vĩnh viễn hay không?
- D. Vật chất tồn tại dưới những dạng nào?

A

Trong lĩnh vực triết học, C. Mác và Ph. Ăngghen kế thừa trực tiếp những lý luận nào sau đây:

- A. Chủ nghĩa duy vật cổ đại
- B. Thuyết nguyên tử
- C. Phép biện chứng trong triết học của Hêghen và quan niệm duy vật trong triết học của Phoiơbắc
- D. Chủ nghĩa duy vật thế kỷ XVII - XVIII

C

Ba phát minh trong lĩnh vực khoa học tự nhiên đầu thế kỷ XIX có ý nghĩa gì đối với sự ra đời triết học Mác - Lênin ?

- A. Chứng minh cho tính thống nhất vật chất của thế giới
- B. Chứng minh cho sự vận động liên tục của giới tự nhiên
- C. Chứng minh tính thống nhất của toàn bộ sự sống
- D. Cả A, B, C

D

Cơ sở để phân chia các trào lưu triết học thành chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm là :

- A. Cách giải quyết mặt thứ hai của vấn đề cơ bản của triết học.
- B. Cách giải quyết vấn đề cơ bản của triết học
- C. Cách giải quyết mặt thứ nhất của vấn đề cơ bản trong triết học
- D. Quan điểm lý luận nhận thức

C

Trong các phát biểu dưới đây, phát biểu nào SAI ?

A. Phương pháp biện chứng coi nguyên nhân của mọi biến đổi nằm ngoài đối tượng

B. Phương pháp biện chứng nhận thức đối tượng ở trong các mối liên hệ với nhau , ảnh hưởng nhau , ràng buộc nhau

C. Phương pháp biện chứng nhận thức đối tượng ở trạng thái vận động biến đổi, nằm trong khuynh hướng chung là phát triển

D. Phương pháp biện chứng là phương pháp nhận thức khoa học

A

Đặc điểm chung của các quan niệm triết học duy vật thời cổ đại là gì ?

A. Đồng nhất vật chất nói chung với nguyên tử

B. Đồng nhất vật chất nói chung với vật thể

C. Đồng nhất vật chất với khối lượng

D. Đồng nhất vật chất với ý thức

B

Trong các khẳng định sau , khẳng định nào đúng ?

A. Vật chất là nguyên tử

B. Vật chất là nước

C. Vật chất là đất , nước , lửa , không khí

D. Vật chất là hiện thực khách quan

D

Đâu không phải là giá trị khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin?

A. Thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật

B. Giá trị phê phán đối với chủ nghĩa tư bản ; thức tỉnh tinh thần nhân văn, đấu tranh giải phóng, phát triển con người và xã hội

C. Giá trị dự báo khoa học và gợi mở lý luận cho các mô hình thực tiễn xã hội chủ nghĩa

D. Đặt nền móng cho sự ra đời của triết học phương Tây hiện đại

D

Phát biểu nào sau đây về vai trò của V.I. Lênin đối với sự ra đời, phát triển của chủ nghĩa Mác- Lênin mà anh (chị) cho là đúng nhất?

A. V.I.Lênin hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong giai đoạn mới

B. V.I.Lênin là người đầu tiên truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào nước Nga

C. V.I.Lênin là người đầu tiên luận chứng về vai trò của giai cấp công nhân trong thời đại mới

D. Cả A,B,C

A

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng , vật chất là :

A. Thực tại khách quan và chủ quan , được ý thức phản ánh

B. Tồn tại ở các dạng vật chất cụ thể, có thể cảm nhận được bằng các giác quan

C. Thực tại khách quan độc lập với ý thức, không phụ thuộc vào ý thức

D. Thực tại khách quan không nhận thức được

C

Đặc điểm chung của quan niệm duy vật về vật chất thời kỳ cổ đại là :

A. Tìm nguồn gốc của thế giới ở những dạng vật chất cụ thể

B. Đồng nhất vật chất nói chung với nguyên tử

C.Đồng nhất vật chất với khối lượng

D. Đồng nhất vật chất với ý thức

A

Ý nghĩa định nghĩa vật chất của V.I.Lênin đối với khoa học là ở chỗ :

A. Chỉ ra quan niệm về vật chất của các nhà khoa học cụ thể là sai lầm

B. Giúp cho các nhà khoa học thấy được vật chất là vô hình, không thể nhìn thấy bằng mắt thường

C. Định hướng cho sự phát triển của khoa học trong việc nghiên cứu về vật chất: vật chất là vô cùng , vô tận , không sinh ra và không mất đi

D. Vật chất chỉ là phạm trù triết học

C

Lựa chọn câu đúng :

- A. Nguồn gốc của vận động là ở trong bản thân sự vật , hiện tượng , do sự tác động của các mặt, các yếu tố trong sự vật, hiện tượng gây ra
- B. Nguồn gốc của sự vận động là do ý thức tinh thần tư tưởng quyết định
- C. Nguồn gốc của sự vận động là do ý thức tinh thần tư tưởng quyết định
- D. Vận động là kết quả do " cái hích của thượng Đế " tạo ra

A

Lựa chọn câu đúng :

- A. Vận động là tuyệt đối , đứng im là tương đối, tạm thời
- B. Vận động và đứng im phải được quan niệm là tuyệt đối
- C. Vận động và đứng im chỉ là tương đối , tạm thời
- D. Đứng im là tuyệt đối , vận động là tương đối

A

Nguồn gốc tự nhiên của ý thức là ?

- A. Bộ óc người và thế giới khách quan tác động lên bộ óc người
- B. Là cái vốn có trong bộ óc con người
- C. Là quà tặng của Thượng đế
- D. Sự phát triển của sản xuất

A

Xác định quan điểm đúng :

- A. Ý thức là thuộc tính của mọi dạng vật chất
- B. Ý thức là thuộc tính của một dạng vật chất có tổ chức cao nhất là bộ óc của con người
- C. Vật chất sinh ra ý thức giống như "gan tiết ra mật "
- D. Niềm tin là yếu tố quan trọng nhất trong kết cấu của ý thức

B

Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về nguồn gốc xã hội của ý thức :

- A. Lao động cái biến con người tạo nên ý thức
- B. Lao động đem đến cho con người kinh nghiệm sống và tạo ra ý thức
- C. Lao động và ngôn ngữ là hai sức kích thích chủ yếu hình thành nên ý thức

con người

D. Ngôn ngữ tạo ra giao tiếp giữa con người với con người , từ đó hình thành nên ý thức con người

C

Ý thức có thể tác động tới đời sống xã hội thông qua hoạt động nào dưới đây:

- A. Sản xuất vật chất
- B. Thực nghiệm khoa học
- C. Hoạt động chính trị , xã hội
- D. Hoạt động thực tiễn

D

Lựa chọn câu đúng :

- A. Ý thức không phải thuần túy là hiện tượng cá nhân mà là hiện tượng xã hội
- B. Ý thức là một hiện tượng cá nhân
- C. Ý thức không là hiện tượng cá nhân cũng không là hiện tượng xã hội
- D. Ý thức của con người là sự hồi tưởng của ý niệm tuyệt đối

A

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng :

- A. Bộ óc người sinh ra ý thức giống như " gan tiết ra mật "
- B. Bộ óc người là cơ quan vật chất của ý thức
- C. Ý thức không phải là chức năng của bộ óc người
- D. Ý thức là thuộc tính của mọi dạng vật chất

D

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng :

- A. Ý thức chỉ có ở con người
- B. Động vật bậc cao cũng có thể ý thức như con người
- C. Người máy cũng có ý thức như con người
- D. Ý thức là thuộc tính của mọi dạng vật chất

A

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, vận động là gì?

Sự biến đổi nói chung

Theo quan điểm duy vật biện chứng, hình thức phản ánh đặc trưng cho giới tự nhiên vô cơ là gì?

Phản ánh lí hoá

Luận điểm sau đây thuộc về trường phái triết học nào?: "Tồn tại tức là được cảm giác"

Duy tâm chủ quan

Hãy chỉ ra mệnh đề đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng?

Động vật bậc cao cũng có ý thức.

Một số dạng vật chất có ý thức.

Con người có thể tạo ra người máy có ý thức.

Chỉ con người mới có ý thức ▲

Quan niệm chủ nghĩa duy vật thời cổ đại về vật chất có đặc điểm chung là:
Đồng nhất vật chất nói chung với...

Sự vật cảm tính

Theo cách phân chia các hình thức vận động của Ăngghen, thì hình thức vận động vật lý bao hàm trong nó hình thức vận động nào?

Vận động cơ học

Phạm trù triết học chỉ sự biểu hiện ra bên ngoài của bản chất được gọi là gì?

Hiện tượng

Qua thành ngữ "Bứt dây động rừng" cho thấy ông cha ta đã khái quát được nguyên lý triết học nào?

Nguyên lí về mlh phổ biến

Hãy chỉ ra mệnh đề đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng?

Chỉ con người mới có ý thức

Phạm trù vật chất theo triết học Mác- Lênin được hiểu là...

Sự khái quát về thế giới khách quan trong nhận thức của con người

Trường phái triết học nào cho rằng không gian thời gian là những thực thể độc lập, không phụ thuộc vào vật chất?

Chủ nghĩa duy vật siêu hình

Theo quan điểm của Triết học duy tâm, Ý thức là

thực thể có đời sống độc lập

Sự tái tạo những đặc điểm của một hệ thống vật chất này ở một hệ thống vật chất khác trong quá trình tác động qua lại của chúng gọi là gì?

phản ánh

Khi xem xét, đánh giá sự vật cần đặt sự vật trong một không gian, thời gian, bối cảnh mà nó sinh ra, tồn tại và phát triển, gọi là quan điểm gì?

Quan điểm lịch sử - cụ thể.

Phạm trù chỉ tổng hợp tất cả những mặt, những yếu tố, những quá trình tạo nên sự vật, gọi là ..?

Nội dung.

Hai hiện tượng được coi là có quan hệ nhân quả, chỉ khi....

Có sự nối tiếp và quan hệ sản sinh.

Cơ sở phân chia triết học thành Chủ nghĩa duy vật và Chủ nghĩa duy tâm là dựa trên cách giải quyết...

mặt thứ nhất vấn đề cơ bản của triết học

Luận điểm chủ nghĩa duy vật biện chứng về không gian và thời gian ?

Không gian và thời gian là hình thức tồn tại của vật chất

Theo quan điểm của Chủ nghĩa duy vật biện chứng, luận điểm nào dưới đây là sai?

Nội dung và Hình thức luôn phù hợp với nhau

để ra đời triết học cần mấy nguồn gốc

2- nguồn gốc nhận thức và nguồn gốc xã hội

hệ thống triết học nào quan niệm, triết học là "yêu mến sự thông thái"

triết học phương tây- hy lạp cổ đại -philosophy

hệ thống triết học nào quan niệm triết học là "chiêm ngưỡng"

triết học ấn độ cổ đại- Dar' sana

điền thuật ngữ chính xác vào chỗ trống: " triết học là hệ thống quan điểm..... về thế giới và vị trí con người trong thế giới đó, là khoa học về những quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy

lí luận chung nhất

hệ thống nào quan niệm "triết học là hệ thống quan điểm lý luận về thế giới và vị trí con người trong thế giới đó, là khoa học về những quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy"

triết học Mac-lenin

triết học tự nhiên đã đạt đc thành tựu rực rỡ trong nền triết học nào

triết học hy lạp cổ đại

điền thuật ngữ chính xác và chỗ trống:" triết học mac xác định đối tượng nghiên cứu của mình là tiếp tục giải quyết mối quan hệ giữa tồn tại và tư duy, giữa vật chất và ý thức trên lập trường duy vật triệt để và nghiên cứu những..... của tự nhiên, xã hội và tư duy

quy luật chung nhất

thế giới quan bao gồm những thành phần chủ yếu nào

tri thức, niềm tin, lý tưởng

hình thức chủ yếu của thế giới quan

TGQ triết học, tôn giáo, huyền thoại

trong quá trình phát triển chủ nghĩa duy tâm có mấy hình thức cơ bản

2- CNDT chủ quan và khách quan

phương pháp siêu hình thống trị trong triết học tây âu vào những thế kỷ

XVII-XVIII

phép biện chứng duy tâm của G.W.F.Hêghen thực chất là.....

biện chứng của ý niệm tuyệt đối

khẳng định sau đây đúng hay sai:" phép biện chứng của C.Mac chính là phép biện chứng của G.W.Ph.Hêghen"

sai. vì phép biện chứng của G.W.Ph.Hêghen là phép biện chứng duy tâm còn phép biện chứng của C.Mac là phép biện chứng duy vật

theo phép biện chứng duy vật, biện chứng chủ quan là.....

sự phản ánh biện chứng khách quan vào trong đời sống ý thức của con người

theo phép biện chứng duy vật, biện chứng tự phát là....

những yếu tố biện chứng con người đạt đc trong quá trình nhận thức thế giới chưa có hệ thống

theo phép biện chứng duy vật, biện chứng khách quan là....

biện chứng của thế giới vật chất

chủ nghĩa duy tâm chủ quan thừa nhận

tính thứ nhất của ý thức con người

tục ngữ Việt Nam có câu: " cha mẹ sinh con, trời sinh tính". quan điểm trên thuộc lập trường triết học nào

CNDT khách quan

trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, mâu thuẫn trong lĩnh vực kinh tế là mâu thuẫn giữa.....

lực lượng sản xuất mang tính xã hội hóa với quan hệ sản xuất mang tính tư nhân tư bản chủ nghĩa

trong phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa, mâu thuẫn về phương diện chính trị-xã hội là mâu thuẫn cơ bản giữa giai cấp

vô sản và tư sản

phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản vào những năm 30, 40 của thế kỷ XIX chứng tỏ rằng....

giai cấp vô sản là một lực lượng chính trị-xã hội độc lập

theo G.W.Ph.Hêghen, giới tự nhiên và xã hội loài người đều chỉ là sản phẩm của.....

sự tha hóa của ý niệm tuyệt đối

g.w.ph.hêghen sử dụng khái niệm " tha hóa" để chỉ sự "tha hóa" của....

ý niệm tuyệt đối

tiền đề khoa học tự nhiên cho sự ra đời của triết học Mác

định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng-học thuyết tế bào-học thuyết tiến hóa

chủ nghĩa Mac-Lenin đc cấu thành từ ba bộ phận lý luận cơ bản là

triết học Mac-lenin, kinh tế chính trị Mac-Lenin, chủ nghĩa xã hội khoa học

nahf triết học đầu tiên diễn đạt nội dung của phép biện chứng dưới dạng lý luận chặt chẽ thông qua các quy luật, phạm trù là...

G.W.Ph.Hêghen

hai phát kiến vĩ đại của C.Mac trên lĩnh vực nghiên cứu triết học và kinh tế chính trị học là sáng tạo ra

chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng dư

hạn chế của chủ nghĩa xã hội không tưởng Anh và Pháp là.....

không luận chứng đc một cách khoa học về bản chất của chủ nghĩa tư bản và quy luật phát triển của chủ nghĩa tư bản

hạn chế của xã hội không tưởng trước Mac là....

chưa thấy đc sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân-chưa chỉ ra đc con đường đấu tranh cách mạng-không luận chứng đc một cách khoa học về bản chất của chất của chủ nghĩa tư bản và quy luật phát triển của chủ nghĩa tư bản

cơ sở khoa học khẳng định sự phát sinh, phát triển đa dạng bởi tính di truyền-biến dị-chọn lọc tự nhiên và MQH hữu cơ giữa các loài thực, Đv

thuyết tiến hóa

cơ sở khoa học chứng minh sự thống nhất về mặt nguồn gốc hình thái và cấu tạo vật chất của cơ thể động, thực vật và giải thích quá trình phát triển sự sống trong mỗi liên hệ chúng là....

thuyết tế bào

phong trào đấu tranh nào là đk ra đời của triết học Mac-Lenin

phong trào Hiến chương ở Anh

cơ sở khoa học chứng minh MQH không tách rời nhau, sự chuyển hóa và đc bảo toàn của các hình thức vận động của vật chất trong giới tự nhiên là.....

định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng

hạt nhân thế giới quan của triết học Mac-lenin là...

chủ nghĩa duy vật biện chứng

chủ nghĩa Mac-Lenin là học thuyết do

c.mac và ph.ăngghen sáng lập, V.I.Lênin bảo vệ và phát triển

đk kinh tế xã hội dẫn đến sự ra đời của chủ nghĩa Mac là sự ra đời và phát triển của phương thức sản xuất....

sx tư bản chủ nghĩa phát triển- mâu thuẫn giữa gia cấp vô sản và tư sản-phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản

giá trị lớn nhất trong triết học của G.W.Ph.Hêghen đã trở thành tiền đề lý luận cho sự ra đời của triết học Mac là....

phép biện chứng

giá trị lớn nhất trong triết học của L.Pholobac đã trở thành tiền đề lý luận cho sự ra đời của triết học Mác là....

chủ nghĩa duy vật, vô thần

chủ nghĩa Mac-lenin là vũ khí lí luận của giai cấp

vô sản

....là toàn bộ những quan điểm , quan niệm của con người về thế giới, về bản thân con người, về cuộc sống và vị trí của con người trong thế giới đó

thế giới quan

.... là lý luận về phương pháp, là hệ thống các quan điểm, các nguyên tắc chỉ đạo con người tìm tòi, xây dựng, lựa chọn và vận dụng các phương pháp trong nhận thức và thực tiễn

phương pháp luận

bộ phận giữ vai trò là thế giới quan và phương pháp luận chung nhất của chủ nghĩa Mac-Lenin là.....

triết học Mac-Lenin

những học thuyết kinh tế có ảnh hưởng lớn nhất đến sự ra đời của chủ nghĩa Mác là....

học thuyết của A.Xmit và D.Ricaclo

các chức năng cơ bản của triết học là

thế giới quan và phương pháp luận

giai đoạn hình thành và phát triển chủ nghĩa Mac-Lenin do ai thực hiện

c. Mac và Ph. Ăngghen

thế giới quan bao gồm những yếu tố cơ bản nào

tri thức, niềm tin, lý tưởng

Nguyễn Du đã khẳng định: " ngẫm hay muôn sự tại trời". quan điểm trên thuộc lập trường triết học nào

chủ nghĩa duy tâm khách quan

tục ngữ VN khẳng định " phú quý sinh lễ nghĩa". quan điểm trên thuộc lập trường triết học nào?

chủ nghĩa duy vật (bản chất của thế giới là vật chất)

nguồn gốc nhận thức của triết học

tri thức loài người hình thành vốn hiểu biết nhất định- tư duy con người đạt trình độ khái quát hóa trừu tượng hóa- tri thức của các khoa học cụ thể hình thành

nguồn gốc xã hội của triết học là gì

giai cấp xuất hiện, phân chia lao động xã hội, lao động trí óc tách khỏi lao động chân tay

ở trung quốc triết học với nghĩa

- là truy tìm bản chất của đối tượng nhận thức, biểu hiện cao của trí tuệ
- sự hiểu biết sâu sắc của con người về toàn bộ thế giới thiên địa nhân
- định hướng nhân sinh quan cho con người

các nhà xã hội chủ nghĩa không tưởng nào đã không giải thích một cách khoa học về bản chất và quy luật phát triển của chủ nghĩa tư bản

H.Xanh Xiimong , S.Phurie và R.Ôoen

Hai phát kiến vĩ đại của c.mac trong triết học và kinh tế chính trị học là.....

chủ nghĩa duy vật lịch sử và học thuyết giá trị thặng

những lí luận không thấy đc tính 2 mặt của lao động sx hàng hóa trong chủ nghĩa tư bản

A.Xmit và Đ. Ricacdo

2 nguồn gốc của triết học

nguồn gốc nhận thức và nguồn gốc xã hội

nguồn gốc xã hội

triết lý- triết học

nguồn gốc xã hội

giai cấp xuất hiện- phân chia lao động XH, lao động trí óc tách khỏi lao động chân tay

triết học phương Đông

trung quốc, ấn độ

triết học ấn độ

- trí tuệ, sự hiểu biết sâu sắc
- định hướng

triết học Ấn Độ(Dar' sana)

- chiêm ngưỡng
- con đường suy ngẫm

triết học phương tây

Hy Lạp cổ đại

triết học Hy Lạp cổ đại(philosophy)

yêu mến sự thông thái

triết học Mac-Lenin thuộc về triết học phương nào

phương Tây

đối tượng của triết học

- các quan hệ phổ biến
- các quy luật chung nhất
- tự nhiên, xã hội và tư duy

khái niệm thế giới quan

thế giới quan là khái niệm triết học chỉ hệ thống các tri thức, quan điểm, tình cảm, niềm tin, lý tưởng xác định về thế giới và về vị trí của con người trong thế giới đó

phân loại thế giới quan

- tgq triết học
- tgq tôn giáo
- tgq huyền thoại

vấn đề cơ bản nhất của triết học

mối quan hệ giữa tư duy và tồn tại (vật chất và ý thức)

mặt thứ nhất của triết học

giữ vật chất và ý thức cái nào có trước, cái nào có sau, cái nào quyết định cái nào

mặt thứ 2 của triết học

con người có khả năng nhận thức đc thế giới hay kh?

các trường phái của triết học

nhất nguyên luận

nhị nguyên luận

nhất nguyên luận

gồm CNDV và CNDT: bản chất của thế giới là vật chất hay ý thức

nhị nguyên luận

bản chất của thế giới là vật chất và ý thức

CHỦ NGHĨA DUY VẬT (bản chất của thế giới là vật chất) bao gồm

CNDV chất phác cổ đại

CNDV siêu hình

CNDV biện chứng

CHỦ NGHĨA DUY TÂM (bản chất của thế giới là ý thức)

CNDT khách quan (ý niệm tuyệt đối)

CNDT chủ quan (cái tôi, cảm giác)

thuyết khả tri

khẳng định con người có thể hiểu biết đc bản chất của sự vật

thuyết bất khả tri

khẳng định con người không thể hiểu biết đc bản chất của sự vật

khái niệm biện chứng

tranh luận để tìm chân lý bằng cách phát hiện mâu thuẫn trong cách lập luận

kn siêu hình

khoa học siêu cảm tính, phi thực nghiệm

các hình thức của phép biện chứng

tự phát thời cổ đại

duy tâm

duy vật

những đk lịch sử cho sự ra đời triết học Mac-Lenin

Đk kinh tế-XH

tiền đề lý luận

tiền đề khoa học tự nhiên

đk kinh tế xã hội

sx TBCN phát triển mạnh mẽ

tư sản >< vô sản

phong trào đấu tranh của giai cấp vô sản diễn ra mạnh mẽ

triết học Mac-Lenin ra đời từ

triết học cổ điển Đức

Tiền đề khoa học tự nhiên

định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng

học thuyết tế bào

học thuyết tiến hóa

mấy bạn học ít thôi ạ

đi ngủ đi

mai thi cho tốt